

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**(Ngày 22/04/2026)**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời gian</b>
1	- Đón tiếp Đại biểu dự Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông	08h30 -09h00
2	- Chào cờ, tuyên bố lý do và giới thiệu Đại biểu - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc biên bản kiểm tra; tuyên bố tính hợp lệ, hợp pháp của Đại hội - Giới thiệu và thông qua Đoàn chủ tịch Đại hội (Mời Đoàn chủ tịch lên điều hành Đại hội).	09h00-09h20
3	- Giới thiệu Thư ký Đại hội - Thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội	09h20-09h35
4	- <b>Nội dung 1:</b> Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. - <b>Nội dung 2:</b> Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ năm 2026. - <b>Nội dung 3:</b> Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026. - <b>Nội dung 4:</b> Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025. - <b>Nội dung 5:</b> Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. - <b>Nội dung 6:</b> Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025 và phương án chi trả tiền lương thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. - <b>Nội dung 7:</b> Tờ trình về việc cập nhật và bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. - <b>Nội dung 8:</b> Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. - <b>Nội dung 9:</b> Báo cáo về việc tình hình thực hiện phương án xử lý khoản nợ quá hạn tại Ngân hàng PVcomBank bằng hình thức bàn giao tài sản bảo đảm. - <b>Nội dung 10:</b> Báo cáo về việc ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC_PVCTB-PVSD-CCU ngày 01/10/2014 về việc “Thiết kế, lập dự toán, cung cấp lắp đặt kết cấu thép và thi công xây dựng 03 kho than kín - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2” giữa Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam	09h35-11h00

	và Liên danh Nhà thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Đà, Công ty TNHH tư vấn Đại học Xây dựng.	
5	Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo và tờ trình (thông qua các nội dung từ 1 đến 10)	11h00-11h20
6	Công bố kết quả biểu quyết thông qua các nội dung các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội	11h20-11h30
7	Đại diện Cổ đông Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam phát biểu	11h30-11h40
8	Thông qua dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội	11h40-11h55
9	Bế mạc Đại hội	11h55-12h00

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**

Số: /PVCTB-HĐQT

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025  
VÀ KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (sau đây gọi tắt là “HĐQT” và “PVC-TB”) kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 “**Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch, phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2026**” của PVC-TB với các nội dung cụ thể như sau:

**I. BỐI CẢNH VÀ TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2025 tiếp tục là một năm đầy thách thức đối với PVC-TB khi Công ty phải duy trì hoạt động trong bối cảnh tài chính rất khó khăn, chịu áp lực lớn từ các khoản nghĩa vụ tồn đọng nhiều năm, đặc biệt là nợ vay và lãi phạt tại PVcomBank. Thị trường xây lắp và thương mại diễn biến cạnh tranh gay gắt; trong khi lĩnh vực khách sạn – du lịch, một mảng hoạt động quan trọng của Công ty, chịu tác động tiêu cực từ nhiều yếu tố kinh tế – xã hội.

Một trong những biến động đáng chú ý trong năm là chủ trương sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh, dẫn đến sự thay đổi mạnh mẽ trong định hướng quy hoạch, điều chỉnh cơ cấu đầu tư công – đầu tư tư nhân, cũng như kế hoạch của khách du lịch và các doanh nghiệp dịch vụ lưu trú. Quá trình chuyển đổi hành chính kéo theo việc dừng, hoãn huỷ một số sự kiện cũng như hoạt động xúc tiến du lịch, làm suy giảm lượng lớn khách công vụ và khách đoàn – vốn là nhóm khách chủ lực của Khách sạn Dầu khí Thái Bình. Việc nhiều cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn chờ đợi sắp xếp bộ máy cũng khiến nhu cầu hội nghị, hội thảo, đặt phòng, thuê mặt bằng giảm rõ rệt, tác động trực tiếp đến công suất và doanh thu của đơn vị.

Trong bối cảnh đó, HĐQT đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của năm 2025 là: (i) duy trì hoạt động SXKD ổn định; (ii) kiểm soát dòng tiền và chi phí; (iii) tập trung xử lý nghĩa vụ tài chính lớn, đặc biệt là nghĩa vụ với PVcomBank; (iv) củng cố năng lực thi công – năng lực đấu thầu; (v) tái cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, phù hợp với nguồn lực và chiến lược của Công ty.

Gánh nặng tài chính từ khoản nợ PVcomBank với tổng nghĩa vụ lên tới 257,72 tỷ đồng tiếp tục là rủi ro lớn nhất, ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng thanh toán và khả năng tham gia các gói thầu yêu cầu bảo lãnh hoặc vốn đối ứng. Đồng thời, hoạt động khách sạn vẫn là điểm lỗ lớn do chi phí lãi vay, lãi phạt và khấu hao cao, trong khi doanh thu sụt giảm đáng kể bởi tác động kép từ thị trường và quá trình sắp xếp đơn vị hành chính địa phương.

Song song với khó khăn, các lĩnh vực xây lắp, thương mại – dịch vụ vẫn duy trì được mức hoạt động nhất định, góp phần tạo dòng tiền để Công ty tiếp tục vận hành. Trong bối cảnh nhiều biến động, HĐQT PVC-TB đã giữ vai trò định hướng chiến lược, giám sát hoạt động SXKD, thúc đẩy công tác đấu thầu – thị trường, đồng thời tập trung chỉ đạo Ban điều hành triển khai các giải pháp tái cơ cấu tài chính – tổ chức và xử lý các tồn tại kéo dài, nhằm tạo nền tảng ổn định và phục hồi cho những năm tiếp theo.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA PVC-TB NĂM 2025**

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện đầy đủ vai trò giám sát, định hướng và đồng hành cùng Ban điều hành trong triển khai nhiệm vụ SXKD, bảo đảm tuân thủ chiến lược phát triển, quy chế quản trị nội bộ và các nghị quyết đã được thông qua. Mặc dù tình hình chung còn nhiều khó khăn, PVC-TB vẫn duy trì được hoạt động SXKD và từng bước xử lý các tồn tại kéo dài.

### **1. Công tác sản xuất – xây lắp và cung ứng dịch vụ**

HĐQT đã giám sát chặt chẽ tiến độ và chất lượng thi công tại các dự án, đặc biệt là các gói thầu tại NMNĐ Thái Bình 2. Trong năm, Công ty đã hoàn thành toàn bộ khối lượng theo Hợp đồng số 02/2024 và Hợp đồng số 52/2014, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 05/3/2025. Các gói thầu quan trọng như mua sắm bi nghiền đá vôi, hệ thống giám sát áp suất, lắp đặt sàn thao tác, thi công mái che silo tro bay... đều được hoàn thành đúng cam kết, góp phần nâng cao uy tín và năng lực nhà thầu của PVC-TB. Ngoài ra, Công ty tiếp tục triển khai các dịch vụ kỹ thuật như cung cấp suất ăn, lưu trú, dịch vụ chọc – cào xỉ, Tường chắn bụi, vật tư dự phòng chiến lược HP6, chế tạo cụm tải – giá đỡ tải... HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban điều hành trong việc duy trì dòng việc liên tục, cải thiện doanh thu và giữ thị trường truyền thống tại các dự án nhiệt điện.

### **2. Hoạt động kinh doanh dịch vụ khách sạn**

HĐQT thường xuyên thông qua Ban Giám đốc giám sát hoạt động của Chi nhánh Khách sạn, đặc biệt trước tác động kép từ thị trường du lịch suy giảm và yếu tố sáp nhập tỉnh khiến nhu cầu khách công vụ – khách đoàn giảm sâu.

Doanh thu năm 2025 đạt 25,67 tỷ đồng, lợi nhuận trước khấu hao lãi vay và tiền thuê đất đạt 3,01 tỷ đồng; tuy nhiên do chi phí lãi vay, lãi phạt và khấu hao quá lớn, mảng khách sạn tiếp tục lỗ 31,59 tỷ đồng, trở thành nguồn lỗ trọng yếu của Công ty. HĐQT ghi nhận Ban điều hành đã triển khai nhiều biện pháp như cơ cấu phòng ban, điều chỉnh chính sách giá, cải thiện chất lượng dịch vụ, nhưng hiệu quả chưa cải thiện đáng kể do đặc thù tài chính và bối cảnh thị trường.

### **3. Lĩnh vực thương mại – dịch vụ**

HĐQT đánh giá mảng thương mại – dịch vụ có tiến triển tích cực, tiếp tục tạo dòng tiền ổn định cho Công ty. Các hoạt động như cho thuê văn phòng – sàn thương mại (2,66 tỷ), phòng vé – tour du lịch (2,96 tỷ), vệ sinh công nghiệp tại NMNĐ Thái Bình 2 (2,35 tỷ) đã được duy trì tốt.

Ban điều hành đã chủ động mở rộng nguồn khách, phát triển thêm các dịch vụ mới, góp phần phân tán rủi ro so với phụ thuộc vào lĩnh vực khách sạn.

#### **4. Công tác xử lý nợ và các vấn đề tài chính trọng yếu**

Công tác xử lý nghĩa vụ tại PVcomBank là nội dung HĐQT đặc biệt giám sát trong năm. Đến 31/12/2025, tổng nghĩa vụ của Công ty lên tới 257,72 tỷ đồng. HĐQT ghi nhận việc Ban điều hành đã phối hợp với các bên liên quan trong việc đối chiếu nghĩa vụ, hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xử lý tài sản bảo đảm và thực hiện các thủ tục theo quy định.

Tuy nhiên, do khối lượng nợ lớn và kéo dài nhiều năm, tiến độ xử lý chậm so với kỳ vọng, tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến thanh khoản và kế hoạch tái cơ cấu của PVC-TB.

#### **5. Công tác tiếp thị – đấu thầu và mở rộng thị trường**

HĐQT đánh giá cao việc Ban điều hành đã chủ động tăng cường công tác đấu thầu. Trong năm, Công ty trực tiếp tham gia 11 hồ sơ, trúng 8 gói (tỷ lệ 73%). Đồng thời, PVC-TB được hỗ trợ kết nối thông tin thị trường, tạo điều kiện tiếp cận một số đầu mối và gói thầu mới.

Công tác tiếp thị được mở rộng sang các mảng kết cấu thép, cung cấp thiết bị công nghiệp và bảo dưỡng sửa chữa cho các nhà máy nhiệt điện – lọc hóa dầu, phù hợp với năng lực hiện tại của Công ty. Đây được xem là tín hiệu tích cực cho định hướng phát triển lĩnh vực cốt lõi.

#### **6. Công tác thu hồi công nợ và xử lý các dự án tồn đọng**

HĐQT đã chỉ đạo sát sao việc thu hồi công nợ do áp lực dòng tiền lớn. Kết quả thu hồi năm 2025 đạt 97,04 tỷ đồng. Tuy nhiên, vẫn còn các khoản quá hạn kéo dài, tiềm ẩn rủi ro mất vốn.

Đối với các dự án tồn đọng nhiều năm, Công ty đã hoàn thành quyết toán hai dự án lớn: Hệ thống trạm trộn bê tông thương phẩm và Tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình. Đây là kết quả quan trọng, góp phần làm rõ giá trị tài sản, phục vụ công tác xử lý nợ và tái cơ cấu tài chính.

#### **7. Công tác lao động – tổ chức – chế độ**

Số lao động giảm từ 101 xuống 88 người, phù hợp quy mô SXKD. HĐQT đánh giá cao việc Công ty đảm bảo chi trả lương đúng hạn, duy trì chế độ cho người lao động trong điều kiện khó khăn. Tuy nhiên, công nợ BHXH còn 1,34 tỷ đồng cần tiếp tục xử lý.

#### **8. Công tác quản trị, tuân thủ và hoạt động của bộ máy điều hành**

HĐQT đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ, ban hành nghị quyết kịp thời, giám sát các hoạt động trọng yếu, đảm bảo Ban điều hành thực hiện đúng quy chế nội bộ. Một số nhiệm vụ phức tạp như hòa giải, xử lý nợ, rà soát hồ sơ pháp lý được triển khai thường xuyên, có tiến độ nhưng chưa đạt mục tiêu dứt điểm.

**(\*) Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 của PVC-TB, cụ thể như sau:**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ % hoàn thành	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2025	So với cùng kỳ

							<b>năm 2024</b>
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	143,25	47,00	73,13	156%	51%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	145,78	51,00	61,24	120%	42%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-37,61		-39,18		
4	Phải nộp NSNN	Tỷ đồng	17,84	7,13	8,99	126%	50%
5	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/thg	7,35	9,03	7,50	83%	102%

### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, GIÁM SÁT CỦA HĐQT NĂM 2025:**

#### **1. Cơ cấu và hoạt động của Hội đồng quản trị**

Trong năm 2025, cơ cấu HĐQT của Công ty giữ nguyên, không có sự thay đổi về nhân sự. Các thành viên HĐQT tiếp tục thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ.

HĐQT đã tổ chức 04 kỳ họp định kỳ và một số cuộc họp chuyên đề để xem xét, thảo luận và ban hành các định hướng quan trọng trong quản trị, điều hành SXKD, xử lý tài chính và tổ chức bộ máy.

Chủ tịch và các thành viên HĐQT thường xuyên tham dự hầu hết các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình thực tế, tháo gỡ khó khăn trong từng giai đoạn, đặc biệt liên quan đến dòng tiền, xử lý nợ, thi công tại các hợp đồng trọng điểm và hoạt động của Chi nhánh Khách sạn.

#### **2. Công tác ban hành nghị quyết, văn bản chỉ đạo và giám sát điều hành**

Trong năm 2025, HĐQT đã ban hành tổng cộng 52 văn bản, bao gồm nghị quyết, quyết định, công văn chỉ đạo và biên bản họp, đảm bảo kịp thời hóa các chủ trương điều hành và tạo khung pháp lý cho hoạt động SXKD. Ngoài ra, HĐQT đã thực hiện 13 lần lấy ý kiến bằng văn bản, nhằm đảm bảo tiến độ triển khai và tuân thủ quy định pháp luật.

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động SXKD thông qua báo cáo tháng, báo cáo quý và các báo cáo chuyên đề, kịp thời yêu cầu Ban điều hành điều chỉnh phương án thực hiện khi cần thiết. Các nội dung trọng yếu liên quan đến dòng tiền, thi công, thương mại – dịch vụ, tình trạng công nợ, xử lý tồn đọng pháp lý... đều được theo dõi chặt chẽ.

*(Phụ lục – Danh mục các văn bản của HĐQT năm 2025 đính kèm)*

#### **3. Việc tuân thủ pháp luật và giao dịch với bên liên quan**

Trong năm, HĐQT đã xem xét và thông qua việc ký kết Hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam cho Gói thầu Mua sắm bi nghiền đá vôi NMNĐ Sông Hậu 1. Theo Điều 167 Luật Doanh nghiệp, đây là giao dịch với người có liên quan, vì vậy HĐQT đã thực hiện đầy đủ quy trình xem xét, đánh giá, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty trước khi thông qua.

#### **4. Tiền lương, thù lao hoạt động của HĐQT năm 2025 và kế hoạch năm 2026.**

Trong năm 2025, thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị được thực hiện theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy chế chi trả thù lao của Công ty. Việc chi trả đảm bảo minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình SXKD thực tế của đơn vị.

Căn cứ kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026, HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông phương án thù lao và tiền lương của HĐQT, Ban Kiểm soát cho năm

2026 theo các nội dung nêu rõ tại Tờ trình quyết toán và phương án thù lao, tiền lương HĐQT – BKS năm 2025–2026 gửi kèm tài liệu Đại hội

#### **5. Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc**

- Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và quyết định của HĐQT, cũng như việc tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Ban Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng trong nội bộ, duy trì cơ chế phối hợp định kỳ với HĐQT thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng nhằm báo cáo kết quả SXKD, thảo luận giải pháp tháo gỡ khó khăn và cập nhật tình hình thực tế tại các đơn vị trực thuộc.
- Dưới sự giám sát của HĐQT, Ban Giám đốc đã chủ động bám sát nghị quyết, tổ chức điều hành hoạt động SXKD phù hợp với định hướng chung, đồng thời thường xuyên làm việc trực tiếp với các bộ phận, công trình, chi nhánh để kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh, bảo đảm tiến độ, chất lượng và mục tiêu quản trị của Công ty.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG HĐQT NĂM 2025:**

Năm 2025 lại tiếp tục là một năm đặc biệt khó khăn đối với PVC-TB khi Công ty phải đối mặt với nhiều thách thức mang tính lịch sử và kéo dài, bao gồm gánh nặng tài chính lớn, nghĩa vụ nợ tồn đọng, lãi phạt tích lũy, thị trường xây lắp cạnh tranh cao, và sự suy giảm mạnh của lĩnh vực khách sạn – du lịch do tác động từ chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Trong bối cảnh đó, HĐQT đã nỗ lực giữ vai trò định hướng chiến lược, giám sát chặt chẽ hoạt động điều hành, và phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc để triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm duy trì hoạt động SXKD và xử lý các tồn tại trọng yếu. HĐQT nhận định rằng các quyết nghị, chỉ đạo và cơ chế giám sát đã được triển khai kịp thời, minh bạch, bám sát thực tiễn, góp phần hỗ trợ Ban điều hành trong việc: Duy trì ổn định hoạt động thi công – dịch vụ tại các dự án lớn; Từng bước cải thiện doanh thu và dòng tiền từ lĩnh vực xây lắp và thương mại dịch vụ; Tập trung xử lý nghĩa vụ nợ và tài sản bảo đảm tại PVcomBank; Hoàn tất quyết toán các dự án tồn đọng nhiều năm; Tinh gọn bộ máy và kiểm soát chặt chi phí thường xuyên.

Các thành viên HĐQT đã chủ động tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ và nhiều cuộc họp chuyên đề, đồng thời trực tiếp tham gia hầu hết các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Giám đốc để nắm bắt tình hình và tháo gỡ vướng mắc phát sinh trong từng giai đoạn. Công tác giám sát điều hành được thực hiện đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ.

Bên cạnh những kết quả đạt được, HĐQT cũng thẳng thắn nhìn nhận những hạn chế cần tiếp tục cải thiện như: tiến độ xử lý nợ tại PVcomBank còn chậm; hiệu quả hoạt động khách sạn chưa cải thiện do chi phí tài chính quá lớn; một số khoản công nợ chưa thu hồi được; và năng lực tài chính hạn chế làm thu hẹp phạm vi tham gia các gói thầu lớn. Đây là những thách thức mà HĐQT tiếp tục xem là trọng tâm trong quá trình tái cơ cấu giai đoạn 2026–2028.

Nhìn chung, HĐQT đánh giá rằng mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng để giữ được sự ổn định, đồng thời tạo được nền tảng quan trọng cho việc triển khai các nhiệm vụ tái cơ cấu tài chính – tổ chức, mở rộng thị trường xây lắp và cải thiện hiệu quả hoạt động trong năm 2026. Những nỗ lực phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành trong năm 2025 là cơ sở quan trọng để PVC-TB bước vào giai đoạn chuyển đổi mạnh mẽ, hướng tới phục hồi và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.

## V. KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2026:

Năm 2026 là giai đoạn PVC-TB cần tập trung xử lý các vấn đề tài chính còn tồn đọng, ổn định hoạt động và tìm kiếm các hướng phát triển phù hợp với năng lực của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch SXKD năm 2026, HĐQT đặt ra một số nội dung trọng tâm như sau:

### 1. Mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2026:

*(\*) Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 của PVC-TB trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 như sau:*

*DVT: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch mục tiêu của PVC-TB năm 2026				
		Cả năm 2026	Trong đó			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Giá trị SXKD	61,00	14,00	14,00	16,00	17,00
2	Doanh thu	58,00	16,00	16,00	13,00	13,00
3	Lợi nhuận	0,01	0,06	0,06	-0,06	-0,05
3	Phải nộp NSNN	4,76	1,29	1,29	1,09	1,09

### 2. Các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm:

#### a. Giám sát thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026

HĐQT sẽ theo dõi sát tiến độ thực hiện các chỉ tiêu SXKD, yêu cầu Ban điều hành thường xuyên cập nhật tình hình, kịp thời đề xuất giải pháp khi có biến động về thị trường, giá vật tư hoặc nguồn việc.

#### b. Tập trung xử lý các vấn đề tài chính

Trong năm 2026, HĐQT tiếp tục ưu tiên theo dõi sát tiến độ xử lý nghĩa vụ nợ tại PVcomBank và các vướng mắc liên quan đến tài sản bảo đảm. Bên cạnh đó, HĐQT sẽ giám sát việc tháo gỡ các tồn tại về tài chính – pháp lý tại Dự án Khu nhà ở CBCNV 7,6 ha, xử lý tranh chấp công nợ với COLAVI và đẩy mạnh thu hồi các khoản công nợ kéo dài nhằm cải thiện dòng tiền và giảm áp lực tài chính cho Công ty.

#### c. Hoàn thiện tổ chức và tăng hiệu quả quản trị

HĐQT định hướng Ban điều hành tiếp tục sắp xếp nhân sự theo hướng tinh gọn, rõ trách nhiệm, phù hợp quy mô hiện tại. Đồng thời rà soát quy chế, quy trình nội bộ nhằm đảm bảo hoạt động thông suốt và hạn chế phát sinh rủi ro.

#### d. Đẩy mạnh công tác tiếp thị – đấu thầu

HĐQT sẽ giám sát việc mở rộng thị trường xây lắp và dịch vụ, tập trung vào các lĩnh vực phù hợp với năng lực Công ty như: Thi công kết cấu thép, cung cấp thiết bị công nghiệp, bảo dưỡng – sửa chữa tại các nhà máy nhiệt điện và lọc hóa dầu. Công ty

tiếp tục tìm kiếm thêm đầu mỗi việc làm tại các khu vực Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình và các dự án ngành điện trên toàn quốc.

*e. Theo dõi sát hoạt động của Chi nhánh Khách sạn*

HDQT sẽ giám sát việc triển khai phương án tái cơ cấu hoạt động khách sạn, đánh giá mức độ hiệu quả của từng hoạt động và xem xét các phương án phù hợp để giảm thiểu lỗ kéo dài.

*f. Kiểm soát tài chính và chi phí*

HDQT yêu cầu Ban điều hành tiếp tục: thắt chặt quản lý chi phí; duy trì kỷ luật tài chính; quản lý dòng tiền chặt chẽ; tăng cường kiểm tra nội bộ trong các giao dịch có rủi ro cao.

*g. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo Điều lệ và quy định pháp luật*

HDQT sẽ duy trì các cuộc họp định kỳ, ban hành nghị quyết kịp thời và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa HDQT – Ban Giám đốc – các đơn vị trực thuộc trong suốt quá trình điều hành.

## **VI. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:**

Năm 2025, PVC-TB hoạt động trong điều kiện còn nhiều khó khăn, đặc biệt là áp lực tài chính lớn, dòng tiền hạn chế, các vướng mắc pháp lý kéo dài và thị trường dịch vụ – khách sạn suy giảm mạnh do biến động hành chính tại địa phương. Với sự nỗ lực của Ban điều hành và sự giám sát thường xuyên của HDQT, Công ty vẫn duy trì được hoạt động, hoàn thành nhiều nhiệm vụ trọng tâm và từng bước xử lý các tồn tại của các năm trước.

Bước sang năm 2026, HDQT nhận định Công ty cần tiếp tục tập trung vào việc tháo gỡ các vấn đề tài chính, pháp lý và thị trường để tạo nền tảng phục hồi. Trên cơ sở đó, HDQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Công ty PVC-TB. Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, đồng hành của các Quý vị Cổ đông trong suốt thời gian qua và mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, đóng góp ý kiến xây dựng để đưa PVC-TB vượt qua giai đoạn thử thách, hướng tới ổn định và phát triển bền vững.

Trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HDQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

<b>PHỤ LỤC: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN CỦA HĐQT NĂM 2025</b>			
<b>STT</b>	<b>Số Nghị quyết/ Quyết định/VB</b>	<b>Ngày tháng</b>	<b>Nội dung</b>
<b>CÁC BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b>			
1.	70/BB-ĐHĐCD-PVCTB	30/06/2025	Biên bản họp ĐHĐCD thường niên năm 2025
2.	71/NQ-ĐHĐCD-PVCTB	30/06/2025	Nghị quyết ĐHĐCD thường niên năm 2025
3.	73/QĐ-ĐHĐCD-PVCTB	30/6/2025	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư xây dựng công trình KSDKTB
<b>CÁC BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH, CÔNG VĂN CỦA HĐQT</b>			
4.	02/HĐQT-VBNB	14/01/2025	Ý kiến về Kế hoạch Chi phí 2025 của Công ty
5.	06/HĐQT-VBNB	24/01/2025	Ý kiến đối với nội dung chi Tết Nguyên đán 2025
6.	07/HĐQT-PVCTB	24/01/2025	Chi hỗ trợ Tết Nguyên Đán Ất Ty 2025 cho CBCNV trong Công ty
7.	03/NQ-PVCTB	18/02/2025	Về việc tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động SXKD năm 2025 của CNKS Dầu khí TB
8.	04/QĐ-PVCTB	19/02/2025	Về việc thành lập ban chỉ đạo, định hướng và giám sát hoạt động SXKD năm 2025 của CNKS Dầu khí TB
9.	08/PVCTB-HĐQT	20/02/2025	Khẩn trương tiến hành rà soát xây dựng KH Chi phí năm 2025
10.	06/QĐ-PVC-TB	25/02/2025	Về việc phê duyệt và ban hành quy chế quản lý phân cấp thực hiện hợp đồng của PVC-TB
11.	10/HĐQT-VBNB	09/03/2025	Phúc đáp VB số 12 của GDCTy về việc lựa chọn đơn vị TĐG
12.	09/QĐ-PVCTB	11/03/2025	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy chế trả lương của PVC-TB
13.	15/BB-PVCTB	26/03/2025	Biên bản cuộc họp HĐQT PVC-TB Quý I/2025
14.	16/NQ-PVCTB	27/03/2025	Nghị quyết cuộc họp HĐQT PVC-TB Quý I/2025

15.	17/NQ-PVCTB	31/03/2025	Về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025
16.	18/NQ-PVCTB	08/04/2025	Về việc giao nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 của PVC-TB
17.	19/TB-PVCTB	08/04/2025	Về việc ngày cuối cùng chốt danh sách cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên 2025 của PVC-TB
18.	20/TB-PVCTB	11/04/2025	Về việc thông báo kết luận của Chủ tịch HĐQT PVC-TB tại cuộc họp xem xét giao kế hoạch SXKD năm 2025 cho CNKSDKTB
19.	28/QĐ-PVCTB	24/04/2025	Về việc thông qua giá trị quyết toán chi phí các bộ phận năm 2024 của PVC-TB
20.	29/NQ-PVCTB	29/04/2025	Về việc phê duyệt kế hoạch chi phí hoạt động các bộ phận năm 2025 của PVC-TB
21.	16/HĐQT-VBNB	19/05/2025	Yêu cầu giải trình chi phí xây dựng vượt dự toán của DA Trạm trộn Bê tông
22.	37/NQ-PVCTB	26/05/2025	Về việc thay đổi thời gian họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của PVC-TB
23.	19/HĐQT-VBNB	09/06/2025	Yêu cầu xây dựng, cập nhật báo cáo phương án thực hiện các HĐ SXKD của Công ty
24.	20/HĐQT-VBNB	11/06/2025	Về việc giao GD ký Biên bản hoà giải tại toà với PVcomBank
25.	46/BB-PVCTB	18/06/2025	Biên bản cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý II/2025
26.	47/NQ-PVCTB	18/06/2025	Nghị quyết cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý II/2025
27.	48/NQ-PVCTB	18/06/2025	Về việc bổ sung nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025
28.	51/TB-PVCTB	19/06/2025	Về việc thông báo bổ sung nội dung tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025
29.	52/TB-PVCTB	19/06/2025	Về việc thông báo đề cử thành viên BKS của PVC-TB
30.	55/NQ-PVCTB	19/06/2025	Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án Hệ thống Trạm trộn Bê tông thương phẩm
31.	56/GM-PVCTB	25/06/2025	Về việc mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của PVC-TB
32.	21/HĐQT-VBNB	30/06/2025	Phúc đáp văn bản số 34 của GĐCty ( Gói thầu HP6)
33.	59/ PVCTB-HĐQT	30/06/2025	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024 và kế hoạch năm 2025

34.	60/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính tóm tắt đã được kiểm toán năm 2024
35.	61/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình thông qua quyết toán tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và phương án chi trả tiền lương thù lao năm 2025
36.	62/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình thông qua giá trị quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình
37.	63/ BC-PVCTB	30/06/2025	Báo cáo về việc “Ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng số 02/2024/HĐKT/PETROCONS-PVCTB/KCTKT3 ngày 05/03/2024 tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2;
38.	64/BC-PVCTB	30/06/2025	Báo cáo về việc “Tình hình triển khai thực hiện Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC_PVCTB-PVSD-CCU ngày 01/10/2014 tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2”
39.	65/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình thông qua việc bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh mới và sửa đổi điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
40.	66/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình thông qua phương án xử lý nợ quá hạn của PVC-TB tại Ngân hàng PVcomBank bằng hình thức bàn giao tài sản đảm bảo theo các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản đã ký.
41.	67/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS PVC-TB
42.	68/ BC-PVCTB	30/06/2025	Báo cáo đề cử, ứng cử nhân sự BKS PVC-TB
43.	69/ TTr-PVCTB	30/06/2025	Tờ trình bầu bổ sung thành viên BKS PVC-TB
44.	72/BC-PVCTB	30/06/2025	Báo cáo kết quả ĐHCĐ thường niên 2025
45.	84/QĐ-PVCTB	15/08/2025	Về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài
46.	88/NQ-PVCTB	22/09/2025	Về việc chấp thuận chủ trương thanh lý hệ thống Trạm trộn Bê tông phục vụ DA NMNĐ Thái Bình 2
47.	93/BB-PVCTB	15/10/2025	Biên bản cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý III/2025
48.	94/NQ-PVCTB	15/10/2025	Nghị quyết cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý III/2025
49.	103/NQ-PVCTB	20/11/2025	Về việc ký kết gói thầu mua sắm bi nghiền đá với NMNĐ SH1 với Petrocons
50.	25/HĐQT-VBNB	21/11/2025	Yêu cầu báo cáo tiến độ thanh lý TTBT
51.	105/NQ-PVCTB	30/11/2025	Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch chi phí quản lý năm 2025
52.	110/BB-PVCTB	29/12/2025	Biên bản cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý IV/2025

53.	111/NQ-PVCTB	29/12/2025	Nghị quyết cuộc họp hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình Quý IV/2025
54.	160/QĐ-PVCTB	26/11/2024	V/v Phê duyệt và ban hành quy chế về công tác văn thư của PVC-TB
55.	171/BB-PVCTB	24/12/2024	Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, kỳ họp Quý IV/2024
56.	172/NQ-PVCTB	24/13/2024	Nghị quyết cuộc họp Hội đồng quản trị, kỳ họp Quý IV/2024

DỰ THẢO

Số: /BC-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch nhiệm vụ năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình;

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế năm 2025, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của đơn vị như sau:

### PHẦN I

#### KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025

##### I. Đặc điểm tình hình

Năm 2025, Công ty tiếp tục đối mặt nhiều khó khăn do tình hình tài chính khó khăn, nguồn công việc hạn chế và áp lực đến từ nghĩa vụ nợ quá hạn tại Ngân hàng PVcomBank, các khoản chi phí lãi vay, lãi phạt tiếp tục tăng cao. Hoạt động SXKD của Khách sạn Thái Bình chịu nhiều ảnh hưởng do thay đổi mô hình tổ chức chính quyền địa phương, Công ty đã hoàn thành thi công hạng mục Kho than số 2 và số 3 tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và bước đầu tham gia vào các Gói thầu dịch vụ, xây lắp, cung cấp thiết bị vật tư tại các Nhà máy Nhiệt điện.

Để duy trì hoạt động SXKD và thúc đẩy công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm nguồn việc mới, nâng cao hiệu quả, Công ty đã tập trung triển khai nhiều giải pháp trọng tâm như: tăng cường quản trị chi phí, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, tinh gọn biên chế, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu và ưu tiên các gói thầu dịch vụ, thương mại, cung cấp thiết bị tại các Nhà máy Nhiệt điện. Những nỗ lực này chưa thể cải thiện tình trạng thua lỗ, nhưng đã giúp Công ty hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội cổ đông giao, tạo tiền đề và định hướng đúng đắn cho hoạt động SXKD năm 2026 và các năm tiếp theo.

##### II. Đánh giá tình hình thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu năm 2025

###### 1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu

*Bảng 01: Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025*

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ % hoàn thành	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2025	So với cùng kỳ năm 2024

A	B	C	1	2	3	4=(3/2)	5=(3/1)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	143,25	47,00	73,13	156%	51%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	145,78	51,00	61,24	120%	42%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-37,61		-39,18		
4	Phải nộp NSNN	Tỷ đồng	17,84	7,13	8,99	126%	50%
5	Thu nhập bình quân	Tr/đồng	7,35	9,03	7,50	83%	102%

(Chi tiết được đính kèm)

## 2. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giá trị SXKD và doanh thu: Giá trị sản lượng năm 2025 đạt 156% kế hoạch, doanh thu đạt 120% kế hoạch.
- Lợi nhuận: Mặc dù doanh thu vượt kế hoạch nhưng Công ty vẫn lỗ 39,18 tỷ đồng, cao hơn mức lỗ năm 2024. Nguyên nhân chính do chi phí khấu hao, lãi vay, lãi phạt của PVcomBank ngày càng tăng cao, lợi nhuận từ hoạt động SXKD không đủ bù đắp.
- Hoàn nhập trích lập dự phòng: Tổng cộng năm 2025 đạt 2,54 tỷ đồng, trong đó thu hồi nợ quá hạn 2,3 tỷ đồng và khoản tiền thuế đất của năm 2024 được cơ quan thuế chấp thuận giảm 0,24 tỷ đồng.
- Lợi nhuận từ các hoạt động SXKD của đơn vị không bù đắp được các chi phí khấu hao, chi phí lãi vay và lãi phạt, cụ thể:
- + Tổng lỗ từ hoạt động của Công ty (không bao gồm hoạt động kinh doanh Khách sạn) là: -7,59 tỷ đồng. Lợi nhuận từ các hoạt động kinh doanh là: 2,13 tỷ đồng: Trong đó: Lợi nhuận xây lắp: 0,36 tỷ đồng; Lợi nhuận cho thuê văn phòng: 1,52 tỷ đồng; Lợi nhuận từ dịch vụ tour du lịch, phòng vé, tài chính, khác 0,26 tỷ đồng; Chi phí quản lý của Công ty là 7,33 tỷ đồng; Khấu hao trạm trộn bê tông làm lợi nhuận lỗ 0,35 tỷ đồng; Chi phí lãi vay, lãi phạt 4,4 tỷ đồng; Chi phí khác: 0,18 tỷ đồng.
- + Từ Chi nhánh Khách sạn: Lợi nhuận không bao gồm khấu hao và lãi vay, lãi phạt và tiền thuê đất 3,01 tỷ đồng. Tổng lỗ năm 2025 của Khách sạn -31,59 tỷ đồng, bao gồm (chi phí lãi vay, lãi phạt 23,38 tỷ đồng; chi phí khấu hao 9,12 tỷ đồng, tiền thuê đất 2,1 tỷ đồng).
- Nộp ngân sách Nhà nước: Thực hiện 8,99 tỷ đồng đạt 126% kế hoạch.

## 3. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025

Năm 2025, PVC-TB triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện còn nhiều khó khăn, song Công ty đã nỗ lực duy trì thi công, mở rộng tiếp thị, tăng cường quản trị chi phí và tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ theo kế hoạch được HĐQT giao.

- a. Công tác xây lắp và dịch vụ** tiếp tục được duy trì ổn định. Công ty đã hoàn thành toàn bộ khối lượng theo Hợp đồng số 02/2024 (thi công kết cấu thép Kho than số 03) và Hợp đồng số 52/2014 (hoàn thiện xây dựng Kho số 3), nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 05/3/2025. Tại NMNĐ Thái Bình 2, đơn vị đã hoàn thành bốn gói thầu quan trọng gồm: mua sắm bi nghiền đá vôi (1,55 tỷ đồng); mua sắm vật tư và lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi S1, S2 (2,7 tỷ đồng); lắp đặt sàn thao tác (2,59 tỷ đồng); thi công mái che silo tro bay (1,9 tỷ đồng). Các gói dịch vụ và xây lắp khác tiếp tục được triển khai, bao gồm: cung cấp dịch vụ lưu trú, suất ăn công

nghiệp, dịch vụ chọc – cào xỉ tại NMNĐ Thái Bình 2; gói Tường chắn bụi (thực hiện 1,5 tỷ đồng/tổng Hợp đồng 4,5 tỷ); gói cung cấp vật tư dự phòng chiến lược cho thiết bị gia nhiệt cấp nước HP6 (doanh thu 5,0 tỷ đồng/tổng giá trị Hợp đồng 15 tỷ); và gói chế tạo cụm tải – giá đỡ tải phục vụ kiểm định. Ngoài ra, Công ty đã hoàn thành gói thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị cho Dự án Nhà truyền thống Dầu khí tại Thành phố Thái Bình (0,39 tỷ đồng) và đang triển khai gói mua sắm bi nghiền đá vôi tại NMNĐ Sông Hậu 1, gói bi nghiền than NMNĐ Duyên Hải 1.

- b. Hoạt động dịch vụ khách sạn** đã được điều chỉnh về mô hình tổ chức, nhân sự và chính sách giá nhằm cải thiện hiệu quả. Chi nhánh đạt sản lượng 27,72 tỷ đồng và doanh thu 25,67 tỷ đồng; lợi nhuận trước khấu hao và lãi vay, lãi phạt tiền thuê đất đạt 3,01 tỷ đồng. Tuy nhiên, chi phí lãi vay, lãi phạt và khấu hao rất lớn khiến khách sạn tiếp tục lỗ 31,59 tỷ đồng, trở thành nguồn lỗ chủ yếu ảnh hưởng lớn đến kết quả chung của Công ty.
- c. Trong lĩnh vực thương mại – dịch vụ**, hoạt động cho thuê văn phòng và sàn thương mại đạt doanh thu 2,66 tỷ đồng; dịch vụ phòng vé – tour du lịch đạt 2,74 tỷ đồng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại NMNĐ Thái Bình 2 và doanh thu khác đạt 2,58 tỷ đồng, góp phần tạo nguồn thu ổn định cho Công ty.
- d. Công tác xử lý nợ PVcomBank:** Tính đến 31/12/2025, tổng nghĩa vụ của PVC-TB tại PVcomBank là 257,72 tỷ đồng, bao gồm: nợ gốc 108,25 tỷ đồng; lãi trong hạn 53,65 tỷ đồng; lãi thông thường trên gốc quá hạn 39,281 tỷ đồng; lãi phạt trên gốc quá hạn 19,64 tỷ đồng; lãi phạt trên lãi quá hạn 36,895 tỷ đồng. Sau khi PVcomBank khởi kiện tại Tòa, Công ty đã hòa giải, báo cáo Tổng công ty PETROCONs chấp thuận chủ trương bàn giao Tài sản đảm bảo để xử lý nợ, báo cáo Lãnh đạo Tập đoàn PVN về tiến trình xử lý nợ và phối hợp với PVcomBank/PAMC rà soát hiện trạng, lập hồ sơ, đối chiếu nghĩa vụ tài chính, làm rõ trách nhiệm pháp lý các bên liên quan; chuẩn bị tài liệu về chi phí liên quan đến tài sản bảo đảm (khấu hao, thuế đất...) phục vụ bàn giao tài sản, với mục tiêu hòa giải thành tại Tòa. Trên cơ sở kết quả xét xử sơ thẩm tại Tòa án ngày 20/3/2026, Công ty sẽ tiếp tục phối hợp với các bên liên quan, báo cáo, kiến nghị các cấp có thẩm quyền để đẩy nhanh tiến độ xử lý nợ, bàn giao/chuyển giao/tiến hành thủ tục sang tên tài sản đảm bảo, tái cơ cấu tài chính.
- e. Công tác thu hồi công nợ.** Tổng giá trị công nợ đến 31/12/2025 công ty đã thu hồi được là 97,04 tỷ đồng, trong đó nợ quá hạn 3,72 tỷ đồng và nợ chưa đến hạn 93,32 tỷ đồng. Kết quả này giúp Công ty duy trì dòng tiền phục vụ thi công và triển khai các hợp đồng mới.
- f. Công tác tiếp thị – đấu thầu** được đẩy mạnh. PVC-TB trực tiếp nộp hồ sơ 11 gói thầu, trúng 8 gói (tỷ lệ 73%), chủ yếu tại NMNĐ Thái Bình 2. Bên cạnh đó, Công ty phối hợp với PETROCONs tham gia 05 gói thầu cung cấp vật tư – thiết bị, trúng 04 gói (80%) với tổng giá trị 23,214 tỷ đồng. Song song, Công ty tiếp tục tiếp thị các gói thầu xây lắp tại Nhà máy Nhiệt điện Long Phú 1, các Nhà máy Nhiệt điện của EVN - TKV, các Nhà máy Lọc Dầu... nhằm mở rộng nguồn công việc mới.
- g. Công tác quyết toán các dự án tồn đọng:** Năm 2025, PVC-TB xác định việc xử lý các dự án tồn đọng nhiều năm là nhiệm vụ quan trọng để lành mạnh hóa tài chính và minh bạch giá trị tài sản. Công ty đã rà soát toàn diện hồ sơ pháp lý và từng bước giải

quyết các vướng mắc kéo dài trong nhiều giai đoạn để hoàn tất thủ tục theo đúng quy định. Trong năm, hai dự án tồn đọng lớn – Dự án Hệ thống trạm trộn bê tông thương phẩm và Dự án Tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình – đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán. Đây đều là các dự án có phạm vi đầu tư lớn, hồ sơ phức tạp, kéo dài qua nhiều kỳ kiểm toán. Việc hoàn thành quyết toán giúp làm rõ giá trị tài sản, giảm rủi ro tài chính, đồng thời tạo cơ sở quan trọng cho việc xử lý nợ với PVcomBank và định hướng tái cơ cấu tài chính – tài sản của PVC-TB trong giai đoạn 2025-2036. Kết quả này thể hiện sự quyết tâm của Ban lãnh đạo Công ty trong việc dứt điểm các vấn đề tồn đọng và nâng cao chất lượng quản trị.

- h. Về công tác lao động – tiền lương:** Số lao động giảm từ 101 xuống 88 người (tính đến 31/12/2025), phù hợp với quy mô hoạt động. Công ty đảm bảo chi trả lương kịp thời, không để phát sinh nợ lương. Tuy nhiên, công nợ BHXH đến cuối năm 2025 còn 1,34 tỷ đồng.
- i. Về hoạt động đoàn thể:** Các hoạt động đoàn thể, an sinh xã hội, chăm lo đời sống người lao động được duy trì thường xuyên và thực hiện kịp thời theo đúng hướng dẫn của cơ quan chủ quản.
- j. Công tác thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch:** Trong năm 2025, PVC-TB triển khai nhiều nhiệm vụ theo nghị quyết họp quý và kế hoạch của HĐQT, đặc biệt liên quan đến tái cơ cấu tổ chức, kiểm soát chi phí, xử lý nợ và tài sản bảo đảm, rà soát các hợp đồng và công tác đấu thầu tại NMNĐ Thái Bình 2. Một số nhiệm vụ có tính chất phức tạp, liên quan đến hồ sơ pháp lý cũ và các tranh chấp kéo dài, tiếp tục được Công ty thực hiện theo lộ trình.

#### **4. Các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Năm 2025, mặc dù đạt được một số kết quả tích cực, PVC-TB vẫn đối mặt nhiều hạn chế mang tính kéo dài, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sản xuất kinh doanh. Hoạt động khách sạn tiếp tục thua lỗ nặng do chi phí lãi vay, lãi phạt và khấu hao quá cao, trong khi doanh thu không đủ bù đắp chi phí. Gánh nặng tài chính từ khoản nợ lớn tại PVcomBank và nghĩa vụ lãi phạt tích lũy nhiều năm tiếp tục là rủi ro trọng yếu, tác động trực tiếp đến dòng tiền và khả năng triển khai các hợp đồng mới.
- Năng lực thi công của Công ty vẫn còn hạn chế ở một số lĩnh vực, đặc biệt với các gói thầu yêu cầu hồ sơ năng lực lớn hoặc kinh nghiệm tương tự, dẫn đến khả năng cạnh tranh còn yếu. Trong công tác đấu thầu và tìm kiếm nguồn việc mới, PVC-TB đã nhận được sự phối hợp và hỗ trợ nhất định từ PETROCONS trong việc kết nối thông tin thị trường, tiếp cận một số chủ đầu tư và nhà thầu lớn. Tuy nhiên, ở nhiều gói thầu có quy mô vượt quá năng lực hiện tại, Công ty vẫn gặp khó khăn trong việc tự chủ tham gia và cần tiếp tục hoàn thiện năng lực nội tại. Công tác thu hồi công nợ tuy có chuyển biến nhưng vẫn tồn tại các khoản quá hạn kéo dài, làm tăng rủi ro mất vốn và ảnh hưởng đến khả năng cân đối tài chính. Một số quy trình nội bộ và cơ cấu tổ chức cần tiếp tục được hoàn thiện theo hướng tinh gọn và hiệu quả hơn.
- Vụ việc tranh chấp công nợ với COLAVI tiếp tục là điểm nghẽn lớn trong năm 2025. Dù hai bên đã thống nhất lộ trình thanh toán theo từng phần, PVC-TB do khó khăn dòng tiền không thể thực hiện đúng cam kết, dẫn đến việc COLAVI tiếp tục khởi

kiện. Đây là vấn đề pháp lý phức tạp, kéo dài nhiều năm và đòi hỏi nhiều nguồn lực để xử lý nhưng đến cuối năm 2025 vẫn chưa đạt được kết quả rõ rệt.

- Tại Dự án Khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí Thái Bình, mặc dù PVC-TB đã hoàn tất việc chuyển nhượng dự án từ các năm trước, nhưng đến hết năm 2025 phần giá trị còn phải thanh toán theo hợp đồng và hồ sơ hoàn thành vẫn chưa được Ban QLDA/PVN thực hiện. Ban QLDA đề xuất giữ lại một khoản giá trị thi công liên quan đến các Hợp đồng số 52 và 02 để đối trừ phần “chênh lệch chi phí” theo phương án do Ban QLDA tự đưa ra. Đề xuất này không phù hợp với hồ sơ pháp lý và phạm vi nghĩa vụ đã xác lập giữa các bên, dẫn tới vướng mắc kéo dài nhiều năm và ảnh hưởng trực tiếp đến dòng tiền của Công ty, dù PVC-TB đã nhiều lần có văn bản đề nghị giải quyết đúng theo hợp đồng và quy định hiện hành.

Nhìn chung, các tồn tại nêu trên chủ yếu xuất phát từ gánh nặng tài chính và nghĩa vụ lịch sử kéo dài, năng lực tài chính hạn chế khiến Công ty khó cạnh tranh ở các dự án lớn, cùng với tính chất phức tạp của các vấn đề pháp lý tồn tại nhiều năm, đòi hỏi thời gian và nguồn lực đáng kể để xử lý dứt điểm.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

Năm 2026 được xác định là thời điểm quan trọng để PVC-TB chuyển đổi mô hình hoạt động, khắc phục các tồn tại tài chính kéo dài, tái cơ cấu bộ máy và tập trung phát triển các lĩnh vực SXKD cốt lõi. Công ty định hướng triển khai theo các trụ cột chính: (i) tái cơ cấu tài chính sau khi hoàn tất thủ tục xử lý tài sản bảo đảm với Ngân hàng PVcomBank; (ii) tinh gọn bộ máy, tái cơ cấu bộ máy, nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường thu hồi các khoản nợ quá hạn, hướng đến lợi nhuận không âm sau khi xử lý nợ, cơ cấu về tài chính; (iii) tập trung duy trì, nâng cao hiệu quả các gói thầu xây lắp, dịch vụ của Công ty tại NMNĐ Thái Bình 2, (iv) củng cố năng lực kinh nghiệm, mở rộng thị trường dịch vụ, thương mại, cung cấp thiết bị/vật tư công nghiệp tại các Nhà máy Nhiệt điện khác của PVN, EVN, TKV.

#### 1. Căn cứ và bối cảnh xây dựng kế hoạch năm 2026

- Kế hoạch năm 2026 được xây dựng trên cơ sở kết quả thực hiện SXKD năm 2025 và các mục tiêu phát triển giai đoạn 2026–2030 của Công ty. Đây là năm bản lề để PVC-TB triển khai chuyển đổi mô hình hoạt động, tái cơ cấu tài chính, củng cố năng lực thi công và nâng cao hiệu quả thương mại – dịch vụ nhằm tạo nền tảng cho giai đoạn phục hồi và phát triển bền vững trong các năm tiếp theo.
- Dự báo việc xử lý thành công tài sản bảo đảm trong năm 2026 sẽ tạo dư địa quan trọng để giảm áp lực tài chính, cải thiện khả năng thanh khoản và tái cơ cấu danh mục tài sản theo hướng tinh gọn, hiệu quả hơn. Trên cơ sở đó, Công ty sẽ tập trung mở rộng công tác tiếp thị – đấu thầu, tăng cường cung ứng các dịch vụ kỹ thuật và thương mại trong ngành, đồng thời phát triển có chọn lọc các lĩnh vực xây lắp phù hợp với năng lực thực tế.
- Bối cảnh thị trường năm 2026 được đánh giá có một số thuận lợi: khả năng hoàn tất xử lý tài sản bảo đảm Tổ hợp Khách sạn có thể giúp giảm mạnh chi phí tài chính; nhu

cầu xây lắp dân dụng – công nghiệp tại Hưng Yên, Hải Phòng, Ninh Bình và một số khu vực lân cận dự kiến tiếp tục tăng; đồng thời PVC-TB nhận được sự hỗ trợ hồ sơ năng lực và phối hợp thông tin thị trường từ PETROCONS trong việc kết nối cơ hội đấu thầu và tiếp cận nguồn việc phù hợp tại các NMNĐ trên cả nước và dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy Lọc Hóa dầu Dung Quất.

- Bên cạnh thuận lợi, PVC-TB vẫn đối mặt nhiều khó khăn và rủi ro: vốn chủ sở hữu suy giảm nghiêm trọng do lỗ lũy kế nhiều năm; áp lực thanh khoản lớn nếu tiến độ xử lý tài sản không đạt như dự kiến; cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp có cùng ngành nghề và tiềm lực tài chính mạnh; cùng với đó là khó khăn trong thu hút và giữ chân lao động kỹ thuật chất lượng cao khi điều kiện tài chính còn hạn chế.

## 2. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty

Trên cơ sở các căn cứ, đánh giá và bối cảnh đã nêu, PVC-TB xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

*ĐVT: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2026	Trong đó			
			Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	61,00	14,00	14,00	16,00	17,00
2	Tổng doanh thu	58,00	16,00	16,00	13,00	13,00
3	Lợi nhuận	0,01	0,06	0,06	-0,06	-0,05
4	Các khoản phải nộp NSNN	4,76	1,29	1,29	1,09	1,09

## 3. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung điều hành nhằm phấn đấu hoàn thành và phấn đấu vượt kế hoạch SXKD năm 2026 đã đề ra.
- Tập trung tái cơ cấu mô hình tổ chức, tinh gọn bộ máy nhân sự; tăng cường đào tạo đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động trong giai đoạn mới.
- Hoàn thành công tác xử lý nợ với PVcomBank; xây dựng phương án tối ưu để thanh lý các thiết bị hư hỏng, thu hồi tối đa vốn đầu tư tại hai trạm trộn bê tông.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc thực hiện các thủ tục chuyển giao khu đất dự án Khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí (7,6 ha) nhằm tháo gỡ vướng mắc và thu hồi giá trị đầu tư còn lại theo hợp đồng.
- Quyết liệt trong công tác thu hồi và xử lý công nợ, bổ sung nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD; thực hiện hoàn nhập các khoản dự phòng tăng nguồn thu cho Công ty.
- Phát triển và mở rộng mảng kinh doanh thương mại – dịch vụ; đẩy mạnh kinh doanh vật liệu xây dựng, thiết bị PCCC, thiết bị công nghiệp, vệ sinh công nghiệp; mở rộng hoạt động tour du lịch, lữ hành và phòng vé máy bay.
- Tập trung công tác tiếp thị – đấu thầu; mở rộng tìm kiếm nguồn công việc xây lắp trong và ngoài ngành Dầu khí, ưu tiên các lĩnh vực thi công kết cấu thép, cung cấp thiết bị công nghiệp, bảo dưỡng – sửa chữa tại các Nhà máy Nhiệt điện và Lọc hóa

dầu. Tiếp tục phối hợp với PETROCONS trong việc tiếp cận thông tin thị trường, kết nối cơ hội thầu và tìm kiếm nguồn việc phù hợp năng lực Công ty.

- Rà soát, phân tích và đánh giá mức độ cần thiết của các hạng mục đầu tư trang thiết bị năm 2026, đảm bảo tuân thủ nguyên tắc hiệu quả và phù hợp nguồn lực.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp và giám sát tài chính; đảm bảo sử dụng nguồn tiền đúng mục đích, kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hành tiết kiệm, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả SXKD.
- Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình công tác của Hội đồng quản trị và các nội dung thuộc trách nhiệm của Công ty trong năm 2026.

#### **4. Giải pháp nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026:**

Căn cứ bối cảnh, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, PVC-TB tập trung triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

- *Về hoạt động Tài chính – xử lý tồn tại:* Hoàn tất xử lý tài sản bảo đảm tại PVcomBank để giảm áp lực nợ vay và cải thiện vốn chủ sở hữu. Rà soát, phân loại công nợ; ưu tiên xử lý dứt điểm các khoản kéo dài, đặc biệt là công nợ COLAVI và khoản giá trị còn phải thanh toán tại Dự án Khu nhà ở CBCNV. Thực hiện quản trị dòng tiền chặt chẽ, cắt giảm chi phí gián tiếp, tối ưu cơ cấu chi vận hành.
- *Về hoạt động Sản xuất – xây lắp – đấu thầu:* Tăng cường tiếp thị đấu thầu, tập trung các gói thầu quy mô phù hợp tại NMNĐ Thái Bình 2 và khu vực lân cận. Nâng cao hiệu quả quản lý dự án, kiểm soát tiến độ – khối lượng – chi phí để đảm bảo lợi nhuận và dòng tiền.
- *Về hoạt động Thương mại – dịch vụ:* Sau khi không còn khai thác Khách sạn, Công ty tập trung tái cơ cấu danh mục dịch vụ hiện có, chuyển trọng tâm sang các mảng có hiệu quả và có thị trường ổn định như suất ăn công nghiệp, dịch vụ lưu trú cho chuyên gia và cán bộ vận hành nhà máy, dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và cung ứng vật tư – thiết bị. Công ty sẽ rà soát mô hình tổ chức, tối ưu chi phí và chuẩn hóa quy trình cung ứng, nhằm nâng cao biên lợi nhuận và đảm bảo nguồn thu bền vững phù hợp quy mô hoạt động sau tái cơ cấu.
- *Về công tác Tổ chức – nhân sự:* Tinh gọn bộ máy theo nhu cầu thực tế; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kỹ thuật – đấu thầu – quản lý dự án. Siết kỷ luật điều hành, tăng trách nhiệm cá nhân gắn với chỉ tiêu nhằm giám sát chặt chẽ việc quản lý, phân bổ và sử dụng chi phí trong toàn công ty, như chi phí quản lý doanh nghiệp.

#### **5. Phân tích, đánh giá các yếu tố tác động đến hoạt động SXKD năm 2026**

Năm 2026 chứa đựng nhiều cơ hội nhưng cũng có rủi ro lớn ảnh hưởng trực tiếp đến tiến trình tái cơ cấu của PVC-TB.

- *Thuận lợi:* Công tác xử lý tài sản bảo đảm có tiến triển, tạo cơ sở cải thiện tình hình tài chính. Thị trường xây lắp – dịch vụ khu vực dự báo duy trì ở mức ổn định; Tổng công ty định hướng hỗ trợ phân bổ nguồn việc phù hợp. Cơ hội mở rộng cung ứng dịch vụ cho các dự án trong ngành Dầu khí.
- *Khó khăn – rủi ro:* Sau khi bàn giao tài sản xử lý nợ, Công ty không còn nguồn thu ổn định từ cho thuê, gây áp lực lớn lên ngân sách duy trì hoạt động. Rủi ro pháp lý và chi phí phát sinh trong quá trình bàn giao tài sản bảo đảm có thể ảnh hưởng đến dòng tiền.

Các tồn tại kéo dài như công nợ với COLAVI, vướng mắc tại Dự án Khu nhà ở CBCNV, nếu không giải quyết dứt điểm sẽ tiếp tục tác động tiêu cực đến thanh khoản và tiến độ tái cơ cấu. Tình trạng vốn chủ sở hữu suy giảm mạnh qua nhiều năm liền tiếp, làm giảm đáng kể khả năng tự chủ tài chính, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn vốn, hạn chế năng lực cạnh tranh, khả năng tiếp cận gói thầu lớn. Nguồn nhân lực kỹ thuật chất lượng cao khan hiếm; thị trường xây lắp cạnh tranh gay gắt.

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2026, PVC-TB cần xử lý dứt điểm các tồn tại tài chính – pháp lý trọng yếu, đồng thời chủ động mở rộng thị trường, tiết giảm chi phí và nâng cao trách nhiệm trong điều hành.

### **PHẦN III ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc và giảm thiểu các tác nhân gây lỗ cho đơn vị trong năm 2026, PVC-TB kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, đồng thời đề nghị cổ đông lớn là Tổng công ty PetroCons tiếp tục hỗ trợ, tạo điều kiện đối với một số nội dung sau:

- Đối với phương án xử lý nợ với Ngân hàng PVcomBank: Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ PVC-TB trong quá trình triển khai phương án xử lý nợ với PVcomBank, đặc biệt là việc hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan đến bàn giao tài sản bảo đảm, nhằm sớm giảm áp lực chi phí tài chính, hạn chế rủi ro phát sinh và tạo điều kiện cho đơn vị ổn định hoạt động SXKD.
- Đối với công tác đấu thầu: Tạo điều kiện để PVC-TB duy trì nguồn việc và dòng tiền thông qua việc hỗ trợ tiếp cận, tham gia các gói thầu xây lắp, dịch vụ và cung cấp vật tư – thiết bị phù hợp với năng lực hiện có của Công ty, đặc biệt tại các dự án trong lĩnh vực điện – Dầu khí. Đối với những gói thầu đã trúng thầu và triển khai, tiếp tục hỗ trợ PVC-TB trong các thủ tục thanh toán và mở bảo lãnh trực tiếp từ nhà cung cấp/ nhà thầu phụ để giảm bớt các thủ tục/chi phí liên quan, gia tăng lợi nhuận.
- Đối với công tác thanh quyết toán: Xem xét, hỗ trợ chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc trong công tác quyết toán, thanh toán tại NMNĐ Thái Bình 2, nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của PVC-TB theo các hợp đồng đã ký kết và hạn chế các thiệt hại tài chính phát sinh cho đơn vị.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban KS, Ban GD (e-copy);
- Các phòng: TCHC, TCKT, KTKT;
- Lưu VT, KTKT.

**GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

**Hoàng Hữu Thành**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM

ĐƠN VỊ: PVCTB

**TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU SXKD CẢ NĂM 2025**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	NĂM 2025		TỶ LỆ HTKHX (%)		KẾ HOẠCH NĂM 2026				
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2025	Cùng kỳ năm ngoái	Cả năm	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1	2	6=4+5	8=6/2	9=6/1	10=11+..14	11	12	13	14
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu Sản lượng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>143,25</b>	<b>47,00</b>	<b>73,13</b>	<b>156%</b>	<b>51%</b>	<b>61,00</b>	<b>14,00</b>	<b>14,00</b>	<b>16,00</b>	<b>17,00</b>
1	Giá trị sản lượng xây lắp:	Tỷ đồng	101,43	25,15	36,74							
2	Giá trị sản lượng ngoài xây lắp:	Tỷ đồng	41,82	22,25	36,39							
	<i>Trong đó: + Kinh doanh dịch vụ thương mại</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>12,21</i>	<i>6,24</i>								
	<i>+ Kinh doanh bất động sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>3,76</i>	<i>0,79</i>	<i>2,93</i>							
	<i>+ Kinh doanh các DV khách sạn</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>21,10</i>	<i>6,48</i>	<i>27,72</i>							
	<i>+ Kinh doanh khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4,76</i>	<i>2,80</i>	<i>5,74</i>							
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính</b>											
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>145,78</b>	<b>51,00</b>	<b>61,24</b>	<b>120%</b>	<b>42%</b>	<b>58,00</b>	<b>16,00</b>	<b>16,00</b>	<b>13,00</b>	<b>13,00</b>
	Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	106,17	31,54	27,52							
	Doanh thu ngoài xây lắp	Tỷ đồng	39,62	20,11	33,73							
	<i>Trong đó: + Kinh doanh dịch vụ thương mại</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>11,30</i>	<i>5,08</i>								
	<i>+ Kinh doanh bất động sản</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>3,42</i>	<i>0,72</i>	<i>2,66</i>							
	<i>+ Kinh doanh các DV khách sạn</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>19,54</i>	<i>6,00</i>	<i>25,67</i>							
	<i>+ Kinh doanh khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>5,36</i>	<i>8,31</i>	<i>5,40</i>							
<b>2</b>	<b>Lãi ( lỗ )</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>-37,61</b>		<b>-39,18</b>			<b>0,01</b>	<b>0,06</b>	<b>0,06</b>	<b>(0,06)</b>	<b>(0,05)</b>
<b>3</b>	<b>Nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>17,84</b>	<b>7,13</b>	<b>8,99</b>	<b>126%</b>	<b>50%</b>	<b>4,76</b>	<b>1,29</b>	<b>1,29</b>	<b>1,09</b>	<b>1,09</b>
<b>III</b>	<b>Các chỉ tiêu khác</b>											
1	Lao động và thu nhập											
	- Lao động cuối kỳ	Người	101	32	88	275%	87%	31	31	31	31	31
	- Lao động bình quân	Người	102	33	88	267%	87%	31	31	31	31	31
	- Thu nhập bình quân	tr.đ/ng	7,35	9,03	7,50	83%	102%	11,00	11,00	11,00	11,00	11,00
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	47,00	13,00				7,00	3,00		4,00	
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Triệu đồng	0,08	52,00				28,00	12,00		16,00	

## CHI TIẾT SẢN LƯỢNG - DOANH THU - LỢI NHUẬN NĂM 2025

Đơn vị tính: tỷ đồng

STT	Tên công trình/ dự án	Kế hoạch năm 2025		Thực hiện năm 2025		
		Giá trị SXKD	Doanh thu	Giá trị SXKD	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế
	<b>TỔNG CỘNG (A+B-C)</b>	<b>47,39</b>	<b>51,65</b>	<b>73,13</b>	<b>61,24</b>	<b>(39,18)</b>
<b>A</b>	<b>LĨNH VỰC XÂY LẬP</b>	<b>25,15</b>	<b>31,54</b>	<b>36,74</b>	<b>27,52</b>	<b>0,36</b>
1	Thi công xây dựng Kho than số 2&3		8,00	-	0,70	-
2	Thi công phần kết cấu thép kho than số 3	20,87	20,34	20,87	20,34	0,48
3	Tiếp thị tìm kiếm các công việc mới	4,27	3,20	15,86	6,48	(0,12)
	- Gói thầu lắp đặt sàn thao tác			2,59	2,40	(0,07)
	- Gói mua sắm bi nghiền đá vôi			1,55	1,41	(0,07)
	- Gói thầu thi công XD mái che silo tro bay			1,90	-	-
	- Gói thầu mua sắm vật tư và thuê dịch vụ lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi tổ máy S1, S2			2,70	2,45	(0,03)
	- Mua vật tư dự phòng chiến lược cho thiết bị gia nhiệt nước cấp HP6 Nhà máy NĐT B2			5,00	-	-
	- Tường chắn bụi			1,50	-	-
	- Gói thầu mua sắm và lắp đặt thiết bị - Hoàn thiện nội thất nhà truyền thống			0,39	-	-
	- Chọc cào xi khu vực băng tải và tháp xả khăn thuyền xỉ đáy lò - Nhà máy NĐT B2			0,24	0,21	0,05
<b>B</b>	<b>LĨNH VỰC NGOÀI XÂY LẬP</b>	<b>22,25</b>	<b>20,11</b>	<b>36,39</b>	<b>33,73</b>	<b>(29,82)</b>
<b>I</b>	<b>Kinh doanh thương mại</b>	<b>6,24</b>	<b>5,08</b>			
<b>II</b>	<b>Kinh doanh bất động sản</b>	<b>0,79</b>	<b>0,72</b>	<b>2,93</b>	<b>2,66</b>	<b>1,52</b>
1	Cho thuê VP - mặt bằng KD	0,79	0,72	2,93	2,66	1,52
<b>III</b>	<b>Sản xuất kinh doanh khác</b>	<b>15,21</b>	<b>14,31</b>	<b>33,46</b>	<b>31,06</b>	<b>(31,34)</b>
1	Kinh doanh dịch vụ khách sạn (bao gồm bếp ăn Nhà máy NĐT B2; Dịch vụ lưu trú)	6,48	6,00	27,72	25,67	(31,59)
2	Dịch vụ kinh doanh phòng vé, tour	2,80	2,70	2,96	2,74	0,10
4	Doanh thu khác	5,93	5,49	2,78	2,58	0,08
5	Doanh thu tài chính		0,12		0,080	0,080
<b>C</b>	<b>CHI PHÍ</b>					<b>9,71</b>
1	Chi phí quản lý					4,78
1.1	Chi phí quản lý chưa bao gồm dự phòng					7,33
1.2	Hoàn nhập trích lập dự phòng các khoản thu hồi công nợ quá hạn của các đơn vị: Mékong, Đông Đô, VINACONEX					2,30
1.3	Giảm tiền thuế đất năm 2024					0,24
2	Chi phí tài chính					2,79
3	Tiền phạt lai vay quá hạn					1,61
4	Phạt tiền chậm nộp BH + chậm nộp thuế					0,18
5	Khấu hao TSCĐ Trạm bê tông thương phẩm + Sửa chữa xe bơm					0,35
<b>D</b>	<b>Sau khi tính các ảnh hưởng sau khi hoàn thiện phương án xử lý nợ tại PVcomBank</b>					

Số: /PVCTB-BKS

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**  
**VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần  
Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 26/4/2024;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025;
- Báo cáo hoạt động của HĐQT và Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026;
- Báo cáo tài chính năm 2025 Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được kiểm toán;
- Các báo cáo kiểm tra, giám sát hàng quý năm 2025 của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

**PHẦN A: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

**1. Về công tác nhân sự trong năm 2025:**

Ban Kiểm soát PVC-TB gồm các thành viên cụ thể như sau:

- Bà Hoàng Thị Ngọc Trâm: Thành viên Ban Kiểm soát giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm (Bổ nhiệm ngày 30/6/2025)
- Bà Phạm Thị Chung: Thành viên Ban Kiểm soát giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát kiêm nhiệm (Miễn nhiệm ngày 30/6/2025)

- Ông Phạm Văn Trịnh: Thành viên Ban Kiểm soát kiêm nhiệm (Bổ nhiệm ngày 30/6/2025).
- Bà Trần Thị Thu Hà: Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm.
- Bà Vũ Thị Châm: Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm (Miễn nhiệm ngày 30/6/2025)

## **2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025**

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm soát theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty PVC-TB, Quy định của pháp luật thông qua các công việc cụ thể sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc thông qua việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong công tác quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và giao ban SXKD hàng tháng, đưa ra ý kiến độc lập đối với các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty, công tác quản trị nhằm mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Xem xét, đối chiếu, rà soát kết quả SXKD hàng tháng, quý, năm; Hàng quý thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Giám đốc, báo cáo tài chính của PVC-TB. Trong các báo cáo giám sát hàng quý, Ban Kiểm soát đều có kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đối với các vấn đề trọng yếu có ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Công ty.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm.
- Giám sát việc ký kết và thực hiện các Hợp đồng kinh tế, giám sát việc quản lý và phương án xử lý nợ phải thu, phải trả của Công ty;
- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác thuộc thẩm quyền và chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát đã được ĐHĐCĐ thông qua.

## **3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2025, mặc dù các thành viên Ban Kiểm soát công tác ở những đơn vị khác nhau và hoạt động kiêm nhiệm nhưng Ban Kiểm soát vẫn thường xuyên trao đổi, thực hiện lấy ý kiến bằng các hình thức trực tuyến để thống nhất chương trình hành động, nội dung các báo cáo của Ban Kiểm soát trước khi gửi các bên liên quan và các thành viên của Ban kiểm soát đều nhất trí 100% đối với các nội dung được đưa ra.

## **4. Đánh giá mức độ hoàn thành công việc của các thành viên Ban kiểm soát:**

Về cơ bản, Ban Kiểm soát đã nỗ lực hoàn thành kế hoạch hoạt động năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên trong Ban kiểm soát luôn cầu thị với tinh thần trách nhiệm, trung thực và khách quan. Tuy cả 03 thành viên Ban Kiểm soát đều hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm,

trong điều kiện hoạt động SXKD của Công ty còn nhiều rủi ro tiềm ẩn ngoài tầm kiểm soát nên khó tránh khỏi những tổn tại chưa được nhận diện. Ban kiểm soát sẽ luôn nỗ lực và hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Các thành viên Ban Kiểm soát tự đánh giá mức độ hoàn thành công việc như sau:

- Bà Hoàng Thị Ngọc Trâm: Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao.
- Bà Trần Thị Thu Hà: Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao.
- Ông Phạm Văn Trịnh: Hoàn thành tốt công việc và nhiệm vụ được giao

**5. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của Ban Kiểm soát**

- Tổng tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025 là: **66.000.000 đồng**, cụ thể:

TT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Hoàng Thị Ngọc Trâm	Trưởng Ban	15.000.000	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025
2	Phạm Thị Chung	Trưởng Ban	15.000.000	Miễn nhiệm ngày 30/6/2025
3	Trần Thị Thu Hà	Thành viên	18.000.000	
4	Vũ Thị Châm	Thành viên	9.000.000	Miễn nhiệm ngày 30/6/2025
5	Phạm Văn Trịnh	Thành viên	9.000.000	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025
	<b>Tổng cộng</b>		<b>66.000.000</b>	

**PHẦN B: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025**

**I. Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2025**

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 30/6/2025, Ban Kiểm soát báo cáo kết quả SXKD của Công ty như sau:

**1. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:**

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Năm 2025		Tỷ lệ % hoàn thành	
				Kế hoạch	Thực hiện	Năm 2025	So với cùng kỳ năm 2024
A	B	C	1	2	3	4=(3/2)	5=(3/1)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	143,25	47,00	73,12	156%	51%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	145,78	51,00	61,24	120%	42%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	-37,61		-39,18		
4	Phải nộp NSNN	Tỷ đồng	17,84	7,13	8,99	126%	50%
5	Thu nhập bình quân	Tr/đồng	7,35	9,03	7,50	83%	102%

Kết quả thực hiện các hoạt động SXKD năm 2025 cụ thể như sau:

### **1. Công tác thi công xây lắp**

Trong năm 2025 Công ty đã hoàn thành toàn bộ khối lượng theo Hợp đồng số 02/2024 (thi công kết cấu thép Kho than số 03) và Hợp đồng số 52/2014 (hoàn thiện xây dựng Kho số 3), nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 05/3/2025. Tuy nhiên, đối với giá trị bị giảm trừ phần cọc vuông 27,7 tỷ đồng khi thực hiện quyết toán hợp đồng số 52/2014, mặc dù đơn vị đã có phương án, đề xuất xin ý kiến Tổng công ty để tháo gỡ, khắc phục khoản bị giảm trừ, bảo vệ tối đa quyền lợi của đơn vị nhưng chưa đạt được kết quả. Giá trị bị giảm trừ này đối với đơn vị là một khoản lớn có thể gây ảnh hưởng tới tình hình tài chính và hiệu quả kinh tế của hợp đồng số 52/2014 cũng như hiệu quả việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị trong năm tiếp theo.

Tại NMNĐ Thái Bình 2, đơn vị đã hoàn thành bốn gói thầu quan trọng gồm: mua sắm bi nghiền đá vôi (1,55 tỷ đồng); mua sắm vật tư và lắp đặt hệ thống giám sát thông số áp suất các vòi thổi bụi S1, S2 (2,7 tỷ đồng); lắp đặt sàn thao tác (2,59 tỷ đồng); thi công mái che silo tro bay (1,9 tỷ đồng).

Các gói dịch vụ và xây lắp khác tiếp tục được triển khai, bao gồm: cung cấp dịch vụ lưu trú, suất ăn công nghiệp, dịch vụ chọc – cào xỉ; gói Tường chắn bụi (1,5 tỷ đồng); gói cung cấp vật tư dự phòng chiến lược cho thiết bị gia nhiệt cấp nước HP6 (5,0 tỷ đồng); và gói chế tạo cụm tải – giá đỡ tải phục vụ kiểm định.

Ngoài ra, Công ty đã hoàn thành gói thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị cho Dự án Nhà truyền thống Dầu khí (0,39 tỷ đồng) và đang triển khai gói mua sắm bi nghiền đá vôi tại NMNĐ Sông Hậu 1, gói bi nghiền than NMNĐ Duyên Hải 1.

### **2. Hoạt động kinh doanh tại Chi nhánh Khách sạn Dầu khí Thái Bình**

Hoạt động kinh doanh tại Khách sạn Dầu khí năm 2025 được thể hiện qua các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện BCTC	Tỷ lệ hoàn thành
<b>I</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>23.428.603.771</b>	<b>25.667.365.178</b>	<b>109,6%</b>
1,1	Doanh thu	23.425.203.771	25.659.290.400	109,5%
1,2	Doanh thu HĐTC và TN khác	3.400.000	8.074.778	237,5%
<b>II</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>23.401.812.884</b>	<b>24.763.547.899</b>	<b>105,8%</b>
1	Chi phí NVL đầu vào	6.958.526.667	8.935.790.421	128,4%
2	Chi phí Điện nước NVL	2.487.000.000	3.035.198.186	122,0%
3	Chi phí bán hàng	412.000.000	297.776.038	72,3%
4	Chi phí lương, các khoản BH và chế độ của người LĐ	7.910.552.001	7.316.935.528	92,5%
-	Chi phí Nhân công trực tiếp	6.492.262.002	6.260.839.708	96,4%
-	Chi phí nhân công quản lý	1.418.289.999	1.056.095.820	74,5%
5	Chi phí quản lý	3.905.598.358	3.315.756.728	84,9%

6	Chi phí bảo trì, sửa chữa, thay thế...	1.728.135.858	1.862.090.998	107,8%
<b>III</b>	<b>Chi phí khấu hao+ Lãi vay</b>	<b>32.760.000.000</b>	<b>32.492.509.782</b>	<b>298,7%</b>
1	Chi phí khấu hao TSCĐ	9.120.000.000	9.116.141.616	100,0%
2	Chi Phí Lãi vay	12.480.000.000	11.326.295.715	90,8%
3	Chi Phí Lãi Phạt	11.160.000.000	12.050.072.451	108,0%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận IV=( I-II-III)</b>	<b>(32.733.209.112)</b>	<b>(31.588.692.499)</b>	<b>96,5%</b>

Hoạt động dịch vụ khách sạn đã được điều chỉnh về mô hình tổ chức, nhân sự và chính sách giá nhằm cải thiện hiệu quả, nên kết quả năm 2025 Chi nhánh khách sạn đạt doanh thu 25,67 tỷ đồng; lợi nhuận (trước khấu hao và lãi vay, lãi phạt tiền thuê đất) đạt 3,01 tỷ đồng. Tuy nhiên, chi phí lãi vay, lãi phạt và khấu hao rất lớn khiến khách sạn tiếp tục lỗ 31,59 tỷ đồng, trở thành nguồn lỗ chủ yếu ảnh hưởng lớn đến kết quả chung của Công ty.

### **3. Hoạt động kinh doanh khác tại Dự án Khách sạn Dầu khí**

Hoạt động cho thuê văn phòng và sản thương mại đạt doanh thu 2,66 tỷ đồng; dịch vụ phòng vé – tour du lịch đạt 2,96 tỷ đồng; dịch vụ vệ sinh công nghiệp tại NMNĐ Thái Bình 2 đạt 2,35 tỷ đồng, góp phần tạo nguồn thu ổn định cho Công ty.

### **4. Công tác quyết toán Dự án khách sạn Dầu khí Thái Bình**

Ngày 30/6/2025 Đại hội đồng cổ đông PVC-TB đã ban hành quyết định số 73/QĐ-ĐHĐCĐ-PVCTB về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án đầu tư xây dựng Công trình khách sạn Dầu khí Thái Bình với giá trị quyết toán được thông qua 592.001.500.695 đồng và giá trị tài sản hình thành qua đầu tư là 548.185.181.213 đồng.

### **5. Công tác quyết toán trạm trộn bê tông:**

Ngày 19/6/2025 HĐQT PVC-TB đã ban hành Nghị quyết số 55/NQ-PVCTB phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư thiết bị trạm trộn bê tông phục vụ dự án NMNĐ Thái Bình 2.

Ngày 22/9/2025, Hội đồng quản trị PVC-TB đã ban hành nghị quyết số 88/NQ-PVCTB về việc chấp thuận chủ trương thanh lý tài sản máy móc thiết bị Hệ thống trạm trộn bê tông phục vụ dự án nhà máy NĐTB2. Đến nay đơn vị vẫn đang tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác thanh lý tài sản theo đúng quy định pháp luật và các quy chế nội bộ của đơn vị.

### **6. Dự án khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí Thái Bình**

Sau khi UBND Tỉnh Thái Bình (cũ) có Quyết định thu hồi dự án, công tác thu hồi vốn đã đầu tư tại Dự án đang gặp khó khăn do UBND tỉnh Thái Bình (nay là UBND tỉnh Hưng Yên) không chấp nhận một số khoản chi phí PVC-TB đã thực hiện vào Dự án trên để chuyển giao cho Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (nay là Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam) cụ thể: chênh lệch giảm khoảng 17 tỷ đồng so với

giá trị trong hợp đồng số 0804/2016/HĐ/BĐTĐB2 - PVCTB ngày 08/4/2016 giữa PVC-TB và Ban quản lý Dự án – Tập đoàn Dầu khí Việt Nam. Trường hợp PVC-TB không bảo vệ được giá trị theo như hợp đồng đã ký nêu trên thì không những khó thu hồi được khoản nợ 4,45 tỷ đồng mà còn có nguy cơ thiệt hại gây mất vốn với số tiền 17 tỷ đồng đối với đơn vị là rất lớn và hiện hữu. Sự chậm trễ trên dẫn đến việc đơn vị gặp rất nhiều khó khăn về tài chính trong những năm qua.

### **7. Công tác Tổ chức Nhân sự - Lao động tiền lương, chế độ chính sách:**

Số lao động tính đến 31/12/2025 giảm từ 112 người xuống còn 90 người. Thu nhập bình quân của người lao động là 7,5 triệu đồng/tháng, tương ứng đạt 83% kế hoạch.

Công tác tổ chức bộ máy, sử dụng lao động trong năm 2025 của PVC-TB tuân thủ các quy chế/quy định của đơn vị và pháp luật hiện hành. Việc trả lương, trả thưởng được thực hiện theo quy chế đã được Hội đồng quản trị phê duyệt. Đơn vị đã thu xếp nguồn trả nợ BHXH để đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi cho người lao động. Tuy nhiên, tại thời điểm tháng 12/2025 đơn vị nợ BHXH số tiền 1,34 tỷ đồng. Các hoạt động tổ chức đoàn thể, phúc lợi cho người lao động cũng được đơn vị quan tâm, thực hiện đầy đủ.

### **8. Nhận xét, đánh giá:**

Năm 2025 công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch sản lượng và doanh thu được ĐHQĐ thông qua, giá trị sản lượng đạt 73,12 tỷ đồng/47 tỷ đồng đạt 156% kế hoạch; doanh thu đạt 61,24 tỷ đồng/51 tỷ đồng đạt 120% kế hoạch. Trong đó: Thi công xây lắp chiếm tỷ trọng 54% tổng doanh thu; kinh doanh dịch vụ khách sạn chiếm tỷ trọng 50% tổng doanh thu; kinh doanh khác (bao gồm cho thuê mặt bằng, dịch vụ tour du lịch, dịch vụ vệ sinh công nghiệp) chiếm tỷ trọng 15,8% tổng doanh thu. Mặc dù tập thể Lãnh đạo và CBCNV công ty đã nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ năm 2025 tuy nhiên lợi nhuận lỗ 39,18 tỷ đồng (tăng lỗ 1,56 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2024) chủ yếu do chi phí lãi vay và chi phí khấu hao cao dẫn đến chi phí giá vốn cao hơn doanh thu. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp còn cao (9,15 tỷ đồng), mặc dù trong năm đơn vị đã hoàn nhập chi phí dự phòng số tiền 1,75 tỷ đồng;

Công tác nghiệm thu thanh quyết toán và thu hồi công nợ đã đạt được kết quả nhất định, tuy nhiên số dư công nợ phải thu lớn, còn một số khoản công nợ đến hạn và quá hạn chưa thu hồi được đã và sẽ tiếp tục phải trích lập dự phòng theo quy định, tiềm ẩn nhiều rủi ro.

## **II. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2025:**

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 sau kiểm toán được đơn vị cung cấp và ghi nhận kết quả như sau:

### **1. Một số chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2025**

#### **1.1. Bảng tổng hợp:**

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Đầu kỳ	So sánh với đầu kỳ (%)	Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo	Đầu kỳ	So sánh với đầu kỳ (%)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	130,54	135,33	96,47	A. NỢ PHẢI TRẢ	449,46	428,27	104,95
1. Tiền và tương đương tiền	4,27	3,88	110,09	1. Nợ ngắn hạn	437,10	403,91	108,22
2. Đầu tư TC ngắn hạn	0,50	0,20	250,00	<i>Phải trả người bán ngắn hạn</i>	178,65	185,92	96,09
3. Phải thu ngắn hạn	54,10	56,00	96,61	<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>	3,46	0,22	1.590,65
<i>Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)</i>	-19,67	-12,34	159,36	<i>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</i>	0,57	0,36	158,80
4. Hàng tồn kho	67,89	70,51	96,28	<i>Chi phí phải trả</i>	152,59	124,60	122,46
5. Tài sản ngắn hạn khác	3,78	4,74	79,87	<i>Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn</i>	1,14	1,05	108,36
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	368,91	382,11	96,54	<i>Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác</i>	2,23	3,71	59,64
1. Các khoản phải thu dài hạn	3,21	4,79	67,09	<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	96,25	86,06	111,84
<i>Trả trước cho người bán dài hạn</i>		9,26	0,00	2. Nợ dài hạn	12,31	24,31	50,74
<i>Phải thu dài hạn khác</i>	3,21	4,61	69,65	B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	49,99	89,17	56,06
<i>Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)</i>		-9,09	0,00	I. VỐN CHỦ SỞ HỮU	49,99	89,17	56,06
2. Tài sản cố định	324,28	333,95	97,11	1. Vốn góp của chủ sở hữu	450,00	450,00	100,00
3. Bất động sản đầu tư	39,93	41,07	97,20	2. Lợi nhuận chưa phân phối	-400,22	-361,04	110,85
4. Tài sản dở dang dài hạn	1,29	1,29	100,00	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	-361,04	-323,43	111,63
5. Tài sản dài hạn khác	0,20	1,01	19,74	- LNST chưa phân phối kỳ này	-39,18	-37,61	104,16
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	499,45	517,44	96,52	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	499,45	517,44	96,52

## 1.2. Phân tích cơ cấu tài sản, nguồn vốn:

### 1.2.1. Về cơ cấu tài sản

Tổng tài sản tại kỳ báo cáo là: 499,45 tỷ đồng, giảm 17,9 tỷ đồng (từ 517,44 tỷ đồng đầu kỳ xuống 499,45 tỷ đồng cuối kỳ), tương đương giảm 3,4% so với đầu kỳ. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn giảm 4,7 tỷ đồng (từ 135,33 tỷ đồng xuống 130,54 tỷ đồng), tương đương giảm 3,6%.
- Tài sản dài hạn giảm 13,2 tỷ đồng (từ 382,11 tỷ đồng xuống 368,91 tỷ đồng) tương đương giảm 3,5%.

### *1.2.2. Về cơ cấu nguồn vốn*

Tổng nguồn vốn tại kỳ báo cáo là: 499,45 tỷ đồng, giảm 17,9 tỷ đồng (từ 517,44 tỷ đồng đầu kỳ xuống 499,45 tỷ cuối kỳ), tương đương giảm 3,4% so với đầu kỳ. Trong đó:

- Nợ phải trả tăng 21,19 tỷ đồng tương đương tăng 4,95% so với đầu kỳ. Trong đó chủ yếu là khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn tăng 3,24 tỷ đồng, vay ngắn hạn tăng 10,18 tỷ đồng. Điều này cho thấy các khoản nợ càng tăng thêm chủ yếu như nợ ngắn hạn và phải trả tiền lãi Ngân hàng và người bán khác do đó đã gây áp lực về khả năng thanh toán đối với các khoản công nợ của đơn vị hiện tại cũng như trong tương lai.
- Vốn chủ sở hữu tại kỳ báo cáo là 49,99 tỷ đồng, giảm 39,17 tỷ đồng đây chính là số lỗ trong năm 2025. Tại thời điểm 31/12/2025, Báo cáo tài chính của Công ty đang phản ánh tổng số lỗ lũy kế là 400,215 tỷ đồng, tương ứng 88,94% vốn góp của chủ sở hữu.

Trong năm 2025 đơn vị không có thay đổi về vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần và Quỹ đầu tư phát triển. Trên báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 tổng tài sản và tổng nguồn vốn giảm tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với Công ty trong thời gian tiếp theo, nguy cơ mất hoàn toàn vốn chủ sở hữu trong những năm tới nếu như hoạt động SXKD không có bước đột phá.

### **1.3. Công tác quản lý vốn bằng tiền**

Đối với việc quản lý Tiền mặt, Tiền gửi (có kỳ hạn và không kỳ hạn), Tạm ứng: Đơn vị hiện có quan hệ và mở Tài khoản tại 7 đơn vị tổ chức Ngân hàng trên địa bàn đơn vị đặt trụ sở chính được phân làm 2 loại gồm Tài khoản thanh toán và Tài khoản tiết kiệm, trong đó:

- Tính đến thời điểm cuối kỳ báo cáo, tiền gửi có kỳ hạn từ 01 đến 03 tháng có giá trị là 1,244 tỷ đồng được gửi tại Ngân hàng TMCP Quốc dân với lãi suất từ 3,8%/năm đến 4,1%/năm. Tiền mặt tại quỹ và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn là 2,02 tỷ đồng.
- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn là tiền gửi có kỳ hạn từ 04 tháng đến 12 tháng có giá trị 0,5 tỷ đồng được gửi tại Ngân hàng TMCP Quốc dân với lãi suất từ 3,5% đến 4,65%.
- Về công tác tạm ứng sử dụng tiền tạm ứng và Tiền mặt trong kỳ tại đơn vị về cơ bản việc thực hiện tuân thủ đầy đủ các theo các Quy định hiện hành của Pháp luật và các Quy định về chi tiêu nội bộ của đơn vị.

### **1.4. Quản lý công nợ phải thu và công nợ phải trả**

❖ *Quản lý công nợ phải thu:*

Các khoản công nợ phải thu của đơn vị đều không có tài sản đảm bảo, tín chấp, được phát sinh thông qua các hợp đồng kinh tế đã được theo dõi phản ánh đầy đủ trên BCTC về cơ bản đã được ký xác nhận công nợ của 02 bên theo đúng Quy định hiện hành.

Đến thời điểm 31/12/2025, tổng công nợ phải thu được ghi nhận theo báo cáo của đơn vị là 76,42 tỷ đồng, trong đó: Các khoản công nợ phải thu ngắn hạn của các khách hàng là 61,25 tỷ đồng bao gồm một số công nợ phải thu có giá trị lớn như:

- Ban điều hành Dự án NMNĐ Thái Bình 2 là 34,68 tỷ đồng,
- Ban QLDA Điện lực Dầu khí Thái Bình 2 là 4,45 tỷ đồng
- Công ty Thiên Tân 3,59 tỷ đồng,
- Công ty Vina 1,45 tỷ đồng,
- Công Ty CP Đầu tư Xây lắp Dầu khí IMICO: 8,57 tỷ đồng;
- Và các công nợ phải thu khác

Trong năm 2025 Công ty đã thu hồi được hơn 4,65 tỷ đồng, cụ thể:

- Công ty Thiên Tân: 0,55 tỷ đồng;
- Công ty Vina 17 là: 0,9 tỷ đồng.
- Công ty vật liệu MK là 2,76 tỷ đồng.
- Công ty TNHH Hợp Thành: 1,4 tỷ đồng.

Từ số liệu trên ta có thể thấy: công nợ phải thu, nhất là các khoản công nợ phải thu quá hạn khó đòi phải trích lập dự phòng của đơn vị còn rất lớn 11,6 tỷ đồng (mặc dù số này đã giảm 0,7 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước). Trong khi đó kết quả công tác thu hồi công nợ trong năm đạt tỷ lệ rất thấp so với các khoản công nợ phải thu, chưa đáp ứng được như kỳ vọng. Một số khoản công nợ vẫn tiếp tục phải trích lập dự phòng như: khoản công nợ 1,05 tỷ của Cty CP phát triển Mê Kông, khoản 15,2 tỷ đồng của Cty CP đầu tư xây lắp dầu khí IMICO tiềm ẩn nhiều rủi ro đồng thời làm ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD của đơn vị cả hiện tại và tương lai.

Riêng với khoản công nợ 15,2 tỷ đồng phải thu của IMICO, nếu sang năm 2026 đơn vị không có các biện pháp quyết liệt để thu hồi, sẽ ảnh hưởng đến dòng tiền và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời là mối rủi ro lớn về tài chính cho doanh nghiệp. Khoản công nợ của 3,2 tỷ đồng Công ty Hợp Thành cũng cần có các biện pháp đẩy nhanh hơn nữa trong việc yêu cầu thực hiện thanh toán công nợ đúng như cam kết đã đưa ra.

❖ *Quản lý công nợ phải trả*

- Phải trả người bán:

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng công nợ phải trả người bán được ghi nhận theo báo cáo của PVC-TB là 178,65 tỷ đồng. Trong đó: (i) nợ BDH NMNĐTB2 (PetroCons) 40,85 tỷ đồng là khoản phải trả khi quyết toán hợp đồng số 20 thi công KSDKTB; (ii) nợ phải trả PVEP 115,973 tỷ đồng là khoản chuyển nhượng Dự án

Khách sạn Dầu khí Thái Bình giai đoạn năm 2010 theo chủ trương của Tập đoàn có bảo lãnh thanh toán của PetroCons; (iii) nợ nhà thầu Colavi 13,08 tỷ đồng tại hợp đồng thầu phụ thi công phần kết cấu thép hạng mục Kho than số 2; (iv) nợ phải trả các nhà cung cấp khác là 8,73 tỷ đồng.

- Nợ vay Ngân hàng PVcombank:

Tính đến thời điểm 31/12/2025, ghi nhận theo báo cáo của đơn vị, tổng dư nợ gốc và lãi vay của PVC-TB tại Ngân hàng PVcomBank là 257,72 tỷ đồng, trong đó nợ gốc vay dài hạn đầu tư Khách sạn Dầu khí Thái Bình là 89,295 tỷ đồng, nợ gốc vay ngắn hạn phục vụ thi công Kho than là 18,955 tỷ đồng, lãi vay trong hạn 53,65 tỷ đồng, lãi trên gốc quá hạn là 39,281 tỷ đồng, lãi phạt trên gốc quá hạn là 19,64 tỷ đồng, lãi phạt trên lãi quá hạn là 36,895 tỷ đồng.

Khoản vay này phát sinh từ năm 2015 để đầu tư Dự án Tổ hợp khách sạn Dầu khí Thái Bình và bổ sung vốn thi công xây dựng kho than 2&3 Dự án NMNĐ TB2, được thế chấp bằng toàn bộ tài sản là Tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình và quyền đòi nợ hình thành từ Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC-PVCTB-PVSD-CCU. Phía PVcombank đã nộp hồ sơ khởi kiện ra Tòa án nhân dân TP.Thái Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hưng Yên) để yêu cầu PVC-TB thanh toán nợ quá hạn, đề nghị kê biên, phát mại tài sản đảm bảo trong trường hợp PVC-Thái Bình không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ nợ. Tòa án nhân dân khu vực 5 – Hưng Yên đang thụ lý vụ án. Khoản nợ nêu trên đã được PVcombank chuyển giao sang PAMC; phần lãi phạt quá hạn chỉ được xem xét miễn/giảm khi có thỏa thuận hòa giải thành công.

Ngày 29/09/2025, Tập đoàn PVN đã tổ chức cuộc họp các bên liên quan: PVC-TB, PetroCons, PVEP và PvcomBank, lãnh đạo Tập đoàn đã lắng nghe ý kiến, quan điểm và đề xuất giải pháp xử lý của các Bên liên quan và chủ trương của PVN thống nhất hướng xử lý nợ của PVC-TB bằng phương án PVcomBank nhận tài sản tòa nhà khách sạn để cản trừ nợ, đồng thời yêu cầu các đơn vị (PVEP, PETROCONS, PVC-TB, PVcomBank) phối hợp khẩn trương hoàn tất trong Quý I/2026 theo đúng Nghị quyết 2920/NQ-CNNL.

Ngày 19/11/2025, PetroCons - PVC-TB – PAMC và PvcomBank đã có buổi làm việc về việc bàn giao tài sản đảm bảo là Dự án Khách sạn Dầu khí Thái Bình và đã thống nhất nguyên tắc phối hợp, phạm vi tài sản bàn giao và phân công rõ trách nhiệm, đồng thời thống nhất triển khai song song các công việc: (i) hoàn thiện thủ tục pháp lý liên quan đến công tác xử lý tài sản; (ii) rà soát hồ sơ tài chính - kế toán, kỹ thuật, nhân sự để rút ngắn tối đa thời gian bàn giao.

#### **Nhận xét, đánh giá:**

Việc bàn giao toàn bộ tài sản đảm bảo là toàn Tổ hợp khách sạn Dầu khí Thái Bình và các công trình liên quan thuộc quyền sở hữu sử dụng của PVC-TB theo HĐTC số 02/2015/HĐBĐ-PVB-CNTB ngày 19/6/2015 để cản trừ nợ khiến PVC-TB có thể tiếp tục đối mặt với những khó khăn: Hoạt động của CNKS thua lỗ dần gây mất phần lớn vốn chủ sở hữu trong vài năm tới và đối mặt với những vấn đề pháp lý phát sinh đối với khoản nợ của PVEP và các khách hàng/đối tác có quan hệ công nợ cùng khởi kiện, sẽ làm thay đổi toàn bộ cục diện hoạt động SXKD của đơn vị.

Như vậy, hoạt động SXKD và khả năng trả nợ của PVC-TB trong thời gian tới phụ thuộc rất lớn vào việc đàm phán với các nhà cung cấp về thời gian trả nợ, phụ thuộc

vào kết quả đàm phán với Ngân hàng PVCombank cũng như nguồn tiền thu được và kết quả tìm kiếm nguồn việc mới trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

### **1.5.Hàng tồn kho**

Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 là 67,8 tỷ đồng, trong đó: chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 31,1 tỷ đồng, giá trị thành phẩm tồn kho 36,3 tỷ đồng. Giá trị thành phẩm tồn kho là các căn hộ thuộc dự án chung cư Khách sạn dầu khí Thái Bình được dùng để đảm bảo, thế chấp cho các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình.

### **1.6.Quản lý tài sản cố định (Tài sản cố định hữu hình, Tài sản cố định vô hình):**

Ngày 22/9/2025, Hội đồng quản trị PVC-TB đã ban hành nghị quyết số 88/NQ-PVCTB về việc chấp thuận chủ trương thanh lý tài sản máy móc thiết bị Hệ thống trạm trộn bê tông phục vụ dự án nhà máy NĐTĐ2. Đến nay đơn vị vẫn đang tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện công tác thanh lý tài sản theo đúng quy định pháp luật và các quy chế nội bộ của đơn vị.

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong quá trình theo dõi đối với công tác này đơn vị đều tuân thủ đúng và đầy đủ theo các Quy định.

### **1.7.Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Đơn vị có 03 Dự án gồm: (1) Dự án đầu tư xây dựng tổ hợp khách sạn Dầu khí Thái Bình: Ngày 30/6/2025 Đại hội đồng cổ đông PVC-TB đã ban hành quyết định số 73/QĐ-ĐHĐCĐ-PVCTB về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với Dự án đầu tư xây dựng Công trình khách sạn Dầu khí Thái Bình với giá trị quyết toán được thông qua 592.001.500.695 đồng và giá trị tài sản hình thành qua đầu tư là 548.185.181.213 đồng; (2) Đầu tư xây dựng 02 dây chuyền sản xuất Bê tông thương phẩm Trạm 90m<sup>3</sup>/h và trạm 60m<sup>3</sup>/h: Ngày 19/6/2025 HĐQT PVC-TB đã ban hành Nghị quyết số 55/NQ-PVCTB phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư thiết bị trạm trộn bê tông phục vụ dự án NMNĐ Thái Bình 2; (3) Dự án xây dựng khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí rộng hơn 7,61 ha. Đơn vị đã chuyển giao cho Ban quản lý Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2 (Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam) từ năm 2016 theo HĐ số: 0804/2016/IIE/BDTB2-PVCTB ngày 8/4/2016. Hiện tại Ban quản lý Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 còn nợ PVC-TB số tiền 4,45 tỷ đồng do 02 bên chưa hoàn thành xong hồ sơ thủ tục pháp lý để thanh quyết toán dứt điểm. Bên cạnh đó, UBND tỉnh Thái Bình (cũ) đang không chấp nhận một số khoản chi phí (khoảng 17 tỷ đồng) PVC-TB đã thực hiện, tiềm ẩn rủi ro về nguồn vốn và dòng tiền của đơn vị.

### **1.8.Nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:**

Việc thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách nhà nước được đơn vị luôn chú trọng. Trong năm 2025 đơn vị đã thực hiện nộp ngân sách 8,99 tỷ đồng.

### **1.9.Phân phối lợi nhuận và việc trích lập/sử dụng các quỹ:**

Đơn vị có kết quả hoạt động SXKD lỗ lũy kế nên việc trích lập và sử dụng các quỹ không thể thực hiện được.

### **1.10.Công tác quản lý các khoản chi phí**

Về cơ bản, đơn vị đã thực hiện các khoản chi phí theo định mức được HĐQT phê duyệt. Tuy nhiên, Ban Kiểm soát đánh giá tỷ lệ chi phí giá vốn, chi phí quản lý/doanh thu vẫn ở mức cao. Đơn vị cần có các biện pháp tiết giảm hơn nữa các chi phí này để giảm lỗ, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong giai đoạn khó khăn.

## **2. Nhận xét, đánh giá:**

Báo cáo tài chính năm 2025 do Ban điều hành lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, ngoài phần “ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính năm 2025 của PVC-TB cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Các yếu tố ngoại trừ trong Báo cáo tài chính của công ty do chưa đánh giá được sự suy giảm giá trị cũng như chưa ước tính được giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho là các thành phẩm bất động sản, cũng như không thể thực hiện các thủ tục khác để đánh giá về giá trị dự phòng cần trích lập và chưa thu thập được đầy đủ bằng chứng (đối với chi phí sản xuất kinh doanh dở dang), do đó chưa đủ cơ sở để xử lý khắc phục. Vì vậy, Ban kiểm soát đánh giá Công ty có đủ cơ sở giải trình để Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025.

## **III. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2025 Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành họp 04 kỳ họp định kỳ và một số cuộc họp chuyên đề để xem xét, thảo luận và ban hành các định hướng quan trọng trong quản trị, điều hành SXKD, xử lý tài chính và tổ chức bộ máy.

Chủ tịch và các thành viên HĐQT thường xuyên tham dự hầu hết các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Giám đốc nhằm nắm bắt kịp thời tình hình thực tế, tháo gỡ khó khăn trong từng giai đoạn, đặc biệt liên quan đến dòng tiền, xử lý nợ, thi công tại các hợp đồng trọng điểm và hoạt động của Chi nhánh Khách sạn. Các cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cơ bản đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; các quy chế, quy định của Công ty đảm bảo tính cấp thiết, kịp thời trong hoạt động điều hành SXKD.

Cụ thể: HĐQT đã giám sát chặt chẽ tiến độ và chất lượng thi công tại các dự án, đặc biệt là các gói thầu tại NMNĐ Thái Bình 2. Trong năm, Công ty đã hoàn thành toàn bộ khối lượng theo Hợp đồng số 02/2024 và Hợp đồng số 52/2014, nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 05/3/2025. Các gói thầu quan trọng như mua sắm bi nghiền đá vôi, hệ thống giám sát áp suất, lắp đặt sàn thao tác, thi công mái che silo tro bay... đều được hoàn thành đúng cam kết, góp phần nâng cao uy tín và năng lực nhà thầu của PVC-TB.

Trong năm, HĐQT đã xem xét và thông qua việc ký kết Hợp đồng với Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam cho Gói thầu Mua sắm bi nghiền đá vôi NMNĐ Sông Hậu 1.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ, ban hành nghị quyết kịp thời, giám sát các hoạt động trọng yếu, đảm bảo Ban điều hành thực hiện đúng quy chế nội

bộ. Một số nhiệm vụ phức tạp như hòa giải, xử lý nợ, rà soát hồ sơ pháp lý được triển khai thường xuyên, có tiến độ nhưng chưa đạt mục tiêu dứt điểm.

Trong năm 2025, ngoài một số yếu tố rủi ro đã trình bày ở trên, Ban Kiểm soát chưa nhận thấy có sự vi phạm nào trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của HĐQT.

*(Danh mục các Nghị Quyết, Quyết định và Văn bản khác của HĐQT tại Phụ lục đính kèm).*

#### **IV. Đánh giá công tác điều hành của Ban giám đốc:**

Trong năm 2025, về cơ bản Ban Giám đốc Công ty đã hoạt động, điều hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân cấp, phân quyền. Ban giám đốc đã chủ động báo cáo, đề xuất, xin ý kiến HĐQT thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của HĐQT trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặt khác Ban Giám đốc cũng phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng, chi tiết đối với từng thành viên để việc điều hành SXKD được giải quyết một cách kịp thời, linh hoạt.

Nhìn chung, Ban giám đốc về cơ bản tuân thủ và thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty thông qua liên quan đến các hoạt động SXKD của đơn vị, định kỳ hàng tháng tổ chức họp giao ban kiểm điểm kết quả SXKD và đề ra các giải pháp thực hiện tiếp theo. Tuy nhiên, với kết quả SXKD trong các năm vừa qua nói chung và theo tình hình SXKD thực tế của đơn vị hiện nay thì chi phí Quản lý (Chi phí hành chính, tiếp khách, xăng xe...) như hiện nay đã được trình bày ở phần trên vẫn còn cao trong bối cảnh đơn vị còn nhiều khó khăn. Trong thời gian tới đòi hỏi Ban Giám đốc cần sát sao hơn nữa trong nỗ lực cải thiện công tác điều hành, chỉ đạo xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sát với thực tế của đơn vị để nâng cao hiệu quả SXKD của đơn vị.

#### **V. Đánh giá công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ:**

Với mô hình hoạt động SXKD hiện tại, PVC-TB chưa có bộ phận thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ. Các phòng ban, đơn vị chức năng độc lập về mặt chuyên môn trong thực thi nhiệm vụ được giao, chưa có sự kiểm tra, giám sát chéo để kịp thời nhận diện rủi ro. Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đánh giá rủi ro của Công ty chưa đồng bộ. Các vấn đề phát sinh được xử lý theo từng vụ việc dẫn đến hiệu quả quản trị chưa cao.

#### **VI. Đánh giá công tác phối hợp giữa Ban kiểm soát, HĐQT và Ban giám đốc:**

Giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty và các cổ đông theo đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ, các quy định pháp luật hiện hành. HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát. Ban Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, việc cung cấp các báo cáo, thông tin, tài liệu đôi khi còn chậm, chưa đáp ứng kịp thời theo yêu cầu và còn phải đôn đốc nhiều lần.

#### **VII. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Công ty và Người có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp**

Trong năm 2025 Công ty Công ty liên kết với PETROCONS (Công ty mẹ sở hữu 72,22% vốn điều lệ của PVC-TB) tham gia 05 gói thầu cung cấp vật tư – thiết bị, trúng 04 gói (80%) với tổng giá trị 23,214 tỷ đồng.

Đối với các giao dịch khác, Ban Kiểm soát chưa nhận được báo cáo danh sách những Người có liên quan của Công ty và giao dịch của họ với Công ty theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp nên chưa có cơ sở đánh giá toàn diện.

### **VIII. Kiến nghị của Ban kiểm soát với HĐQT và Ban Giám đốc Công ty:**

Hiện nay, PVC-TB đang đối mặt với rất nhiều khó khăn đặc biệt về tài chính, áp lực thanh toán nợ quá hạn cho PVCombank, PVEP, PetroCons và các chủ nợ khác trong khi nguồn việc mới trong năm 2026 và các năm tiếp theo chưa có. Bên cạnh các rủi ro pháp lý khi PVCombank đã khởi kiện ra tòa yêu cầu xử lý tài sản đảm bảo là Tổ hợp Khách sạn Dầu Khí Thái Bình, để hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất làm ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD đối với đơn vị trong hiện tại và định hướng phát triển, thì ngoài những giải pháp đang được áp dụng, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cần được chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

- Đàm phán với Ngân hàng PVCombank về phương án xử lý tài sản đảm bảo là Tổ hợp Khách sạn Dầu Khí Thái Bình đảm bảo hạn chế tổn thất ở mức thấp nhất cho Công ty và cổ đông.
- Hoàn thiện phương án tái cơ cấu sắp xếp lại tổ chức Công ty PVC-TB sau khi hoàn thành việc xử lý nợ tại PVCombank đảm bảo công việc, đời sống cho cán bộ nhân viên và sự phát triển của đơn vị trong giai đoạn tiếp theo.
- Vụ việc tranh chấp công nợ với COLAVI là điểm nghẽn lớn trong năm 2025. PVC-TB trong thời gian tới cần có những giải pháp và phương án cụ thể, thực hiện cam kết, tránh việc COLAVI tiếp tục khởi kiện kéo dài gây khó khăn, thiệt hại cho đơn vị vì đây là vấn đề pháp lý phức tạp, đòi hỏi nhiều nguồn lực để xử lý.
- Xây dựng định hướng tái cơ cấu hoạt động SXKD trong ngắn hạn, trung hạn phù hợp với nguồn lực của đơn vị.
- Cùng cố công tác tài chính kế toán, quản lý dòng tiền, xây dựng và phân bổ chi phí theo đúng dòng tiền của từng hoạt động SXKD.
- Tích cực cùng với Ban QLDAĐLDKTB2 giải trình với UBND Tỉnh Thái Bình (nay là tỉnh Hưng Yên) để bảo vệ giá trị đã đầu tư vào Dự án Khu nhà ở CBCNV ngành Dầu khí, tránh làm ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD của đơn vị.
- Tăng cường các biện pháp quản lý chặt chẽ hơn trong công tác quản lý hợp đồng kinh tế, chi phí giá vốn, chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí khác, nâng cao hiệu quả SXKD. Đối với các khoản công nợ tồn đọng từ lâu, đơn vị cần có giải pháp quyết liệt hơn nữa để thu hồi vốn.
- Có giải pháp khắc phục ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Tiếp tục chủ động duy trì việc rà soát hệ thống quy chế, quy định nội bộ của PVC-TB đang áp dụng để điều chỉnh/bổ sung phù hợp với quy định của pháp luật và

thực tiễn; Việc ban hành các Nghị quyết; quyết định cần nhanh chóng kịp thời nhằm giúp cho việc điều hành SXKD được hiệu quả tối ưu nhất.

- Khẩn trương chỉ đạo Ban điều hành hoàn thành việc thay đổi tên viết tắt của Công ty từ PVC THAI BINH JSC đổi thành PETROCONS THAI BINH theo các văn bản số 56/BB-ĐHĐCĐ-PVCTB và số 57/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 25/04/2022;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo thẩm quyền của HĐQT, Ban điều hành tuân thủ quy định của Pháp Luật hiện hành và các Quy chế, Quy định của Công ty.

## **IX. Kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với cổ đông lớn PetroCons**

Để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho đơn vị trong năm 2026 và giai đoạn tiếp theo, Ban kiểm soát PVC-TB kiến nghị Tổng công ty PetroCons với vai trò là cổ đông lớn (chiếm 72,22% VĐL của PVC-TB) xem xét, hỗ trợ đơn vị một số nội dung sau:

- Hỗ trợ, kiến nghị với Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam/Ban QLDA Điện lực Dầu khí Thái Bình 2 hỗ trợ cho PVC-TB được tham gia nhiều hơn vào các gói thầu/công việc phục vụ công tác vận hành NMNĐ Thái Bình 2 phù hợp với điều kiện năng lực kinh nghiệm và lợi thế PVC-TB là đơn vị tại địa phương.

- Tổng công ty/Ban ĐHDA NMNĐ Thái Bình 2 sớm thanh toán dứt điểm những khoản công nợ còn lại cho PVC-TB từ việc thi công tại hạng mục kho than số 2&3 đã đủ điều kiện thanh toán và nghiệm thu/thanh toán các mốc còn lại của Hợp đồng số 52 và Hợp đồng số 02 để đơn vị sớm thu hồi vốn cho hoạt động SXKD.

- Về công tác tái cấu trúc tài chính: Kính đề nghị Tổng công ty hỗ trợ đàm phán cấp cao, đồng thời kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam hỗ trợ đơn vị trong việc đàm phán với Ngân hàng PVcomBank để thống nhất phương án tái cơ cấu khoản nợ của PVC-TB tại PvcomBank, hạn chế tối đa tổn thất cho đơn vị và phần vốn góp của Tổng công ty tại PVC-TB.

- Hỗ trợ, kiến nghị Tập đoàn xem xét, có ý kiến định hướng/giới thiệu để các đơn vị trong và ngoài ngành ưu tiên sử dụng dịch vụ của Khách sạn Dầu khí Thái Bình, dịch vụ lữ hành để tăng doanh thu cho Khách sạn.

## **PHẦN C: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026**

Trong năm 2026, Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo các nội dung được ĐHĐCĐ thông qua; Giám sát việc thực hiện, tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty và các quy định, quy chế của Công ty đã ban hành.

- Thẩm định các báo cáo kết quả SXKD của Công ty và Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm 2026;

- Tham dự các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng và cuộc họp của HĐQT theo thông báo của Hội đồng quản trị/Ban Giám đốc để kịp thời nắm bắt tình hình SXKD, công tác quản lý điều hành, đề xuất ý kiến đối với Hội đồng quản trị/Ban Giám đốc (nếu cần);

- Giám sát việc ký kết và quản lý thực hiện các hợp đồng kinh tế;

- Kiểm tra giám sát sổ sách chứng từ kế toán và các tài liệu khác có liên quan (nếu cần);

- Phối hợp với Hội đồng quản trị/Ban Giám đốc Công ty thành lập đoàn kiểm tra và thực hiện công tác kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết đối với Chi nhánh và đơn vị trực thuộc của Công ty;

- Tham gia phối hợp với đoàn kiểm tra cấp trên làm việc tại đơn vị (nếu có);

- Báo cáo đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát PVC-TB năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026. Ban Kiểm soát PVC-TB kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua.

Trân trọng báo cáo.

***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- BKS PetroCons (để b/cáo);
- HĐQT, Ban GD, TV BKS;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Hoàng Thị Ngọc Trâm**

Số: /TTr-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được ĐHCĐ thường niên năm 2025 thông qua ngày 26/4/2024;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã thông qua lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty.

*(Có Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đính kèm)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua ./.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.

**Tài liệu đính kèm:** Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán *(Để xem được tài liệu, vui lòng quét mã QR bên dưới, xin cảm ơn!)*



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

Số: /TTr-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

## TỜ TRÌNH

### Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua ngày 26/4/2024;

Để đảm bảo tính cạnh tranh, minh bạch và tính thống nhất cho công tác kiểm toán cũng như ý kiến đưa ra trên Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 là một trong ba đơn vị sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA).
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH kiểm toán Châu Á (ASA).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt lựa chọn một trong ba đơn vị trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026, soát xét Báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2026 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình. Trong trường hợp không ký kết được hợp đồng kiểm toán với một trong ba Công ty nêu trên, kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động lựa chọn Công ty kiểm toán theo đúng quy định, báo cáo Đại hội đồng cổ đông ở kỳ gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Hoàng Thị Ngọc Trâm**

Số: /TTr-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng 03 năm 2026

## TỜ TRÌNH

V/v: Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2025  
và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2026 của HĐQT và BKS

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 26/4/2024;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết toán tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025 và phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2026, cụ thể như sau:

**1. Quyết toán tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 (thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025)**

- Tổng tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị : 646.200.000 đồng/năm
- Tổng tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát : 66.000.000 đồng/năm

**2. Phương án tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2026:**

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách: Thực hiện theo Quy chế trả lương của đơn vị phù hợp với Quy chế quản lý tiền lương, thù lao, tiền thưởng và chế độ chính sách đối với Người đại diện của Tổng công ty PETROCONS và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị;
- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách: Mức thù lao cụ thể như sau:

+ Chủ tịch Hội đồng quản trị:	3.500.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng quản trị:	2.500.000 đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	2.500.000 đồng/tháng
+ Thành viên Ban kiểm soát:	1.500.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

TỔNG CÔNG TY CP XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ THÁI BÌNH

**BẢNG QUYẾT TOÁN TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2025**

TT	Họ và tên Người đại diện	Chức danh	Kế hoạch năm 2025 (đồng)	Thực hiện năm 2025 (đồng)	So sánh		Ghi chú
					So với kế hoạch		
					Số tiền	Tỷ lệ	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		<b>646,200,000</b>	<b>646,200,000</b>	-		
1	Trần Ngọc Lâm	Kiểm nhiệm Chủ tịch HĐQT	42,000,000	42,000,000	-	100.0%	
2	Hoàng Hữu Thành	Chuyên trách UV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	204,600,000	204,600,000	-	100.0%	
3	Phạm Đức Huy	Chuyên trách UV HĐQT	184,800,000	184,800,000	-	100.0%	
4	Đỗ Minh Tuấn	Chuyên trách UV HĐQT	184,800,000	184,800,000	-	100.0%	
6	Nguyễn Đức Anh	Kiểm nhiệm UV HĐQT	30,000,000	30,000,000	-	100.0%	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>66,000,000</b>	<b>66,000,000</b>	-		
1	Phạm Thị Chung	Kiểm nhiệm Trưởng ban KS	15,000,000	15,000,000	-	100.0%	Kiểm nhiệm từ tháng 1-6/2025
2	Hoàng Thị Ngọc Trâm	Kiểm nhiệm Trưởng ban KS	15,000,000	15,000,000	-	100.0%	Kiểm nhiệm từ tháng 7-12/2025
3	Trần Thị Thu Hà	Kiểm nhiệm TVBKS	18,000,000	18,000,000	-	100.0%	
4	Vũ Thị Châm	Kiểm nhiệm TVBKS	9,000,000	9,000,000	-	100.0%	Kiểm nhiệm từ tháng 1-6/2025
5	Phạm Văn Trịnh	Kiểm nhiệm TVBKS	9,000,000	9,000,000	-	100.0%	Kiểm nhiệm từ tháng 7-12/2025
	<b>Tổng cộng</b>		<b>712,200,000</b>	<b>712,200,000</b>	-		

TỔNG CÔNG TY  
CỔ PHẦN XÂY LẮP DẦU KHÍ VIỆT NAM  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI DẦU KHÍ THÁI BÌNH

**KẾ HOẠCH TIỀN LƯƠNG/THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026**

TT	Họ và tên Người đại diện	Chức danh	Hệ số lương		Mức phụ cấp				Qtldb (1.000đ)	Qtled (1.000đ)	Qpc (1.000đ)	Qtlbs (1.000đ) (01 tháng)	Qtikh (1.000đ)	Ghi chú
			Lương cơ bản (1.000đ)	Lương chức danh (1.000đ)	Hệ số phụ cấp cơ bản	Phụ cấp thu hút (%)	Phụ cấp kiêm nhiệm (1.000đ)	Thưởng an toàn (1000 đ)						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>								<b>522,000</b>	<b>52,200</b>	<b>72,000</b>	<b>-</b>	<b>646,200</b>	
1	Trần Ngọc Lâm	Chủ tịch HĐQT					3,500				42,000		42,000	
2	Hoàng Hữu Thành	Chuyên trách UV HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	15,500	1,550					186,000	18,600			204,600	
3	Phạm Đức Huy	Chuyên trách UV HĐQT	14,000	1,400					168,000	16,800	-		184,800	
4	Đỗ Minh Tuấn	Chuyên trách UV HĐQT	14,000	1,400					168,000	16,800			184,800	
5	Nguyễn Đức Anh	Kiểm nhiệm UV HĐQT					2,500				30,000		30,000	
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>							<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>66,000</b>	<b>-</b>	<b>66,000</b>	
1	Hoàng Thị Ngọc Trâm	Kiểm nhiệm Trưởng ban KS					2,500				30,000		30,000	
2	Trần Thị Thu Hà	Kiểm nhiệm TVBKS					1,500				18,000		18,000	
3	Phạm Văn Trịnh	Kiểm nhiệm TVBKS					1,500				18,000		18,000	
	<b>Tổng cộng (I+II)</b>								<b>522,000</b>	<b>52,200</b>	<b>138,000</b>	<b>-</b>	<b>712,200</b>	

Số: /TTr-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng 03 năm 2026

### TỜ TRÌNH

Về việc: **Cập nhật và bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/4/2024;

Để cập nhật thông tin ngành nghề đăng ký kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, đồng thời phục vụ cho nhu cầu mở rộng ngành nghề kinh doanh mới của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc cập nhật thông tin ngành nghề đăng ký kinh doanh và bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh mới của Công ty, cụ thể như sau:

1. Cập nhật thông tin ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Công ty theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam:

STT	Thông tin ngành, nghề kinh doanh cần cập nhật		Thông tin ngành, nghề kinh doanh sau cập nhật	
	Tên ngành	Mã ngành	Tên ngành	Mã ngành
1	Đại lý du lịch	7911	Đại lý lữ hành	7911
2	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các của hàng chuyên doanh	4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4752
3	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4673
4	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510	Khách sạn và dịch vụ lưu trú	5510

	<i>Chi tiết: Khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh lưu trú ngắn ngày, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>		tương tự	
			Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác <i>Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh lưu trú ngắn ngày, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>	5520
5	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ tinh chế khác</i>	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn dầu bôi trơn, mỡ bôi trơn, các sản phẩm dầu mỏ tinh chế khác</i>	4671
6	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610	Dịch vụ spa và xông hơi	9623
7	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	7990	Hoạt động liên quan đến du lịch khác	7990
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kinh loại, phi kim loại</i>	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kinh loại, phi kim loại</i>	4679
9	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130	Dịch vụ cảnh quan	8130

2. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh mới:

STT	Tên ngành/nội dung	Mã ngành
1	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết:</i> - <i>Nhập khẩu, phân phối, bán buôn các loại pin lưu trữ công nghiệp, pin Lithium, thiết bị lưu trữ năng lượng</i>	4659
2	Lắp đặt hệ thống điện <i>Chi tiết: Thi công lắp đặt pin lưu trữ tại các trạm biến áp, nhà máy</i>	4321

3	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> <i>- Bán buôn vật tư xúc tác</i>	4679
4	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại	3822
5	Tái chế phế liệu	3830

3. Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; cập nhật bổ sung các ngành nghề tương ứng vào Điều lệ Công ty theo kết quả đăng ký doanh nghiệp được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình xem xét, thông qua./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

Số: /TTr-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng 03 năm 2026

## TỜ TRÌNH

### Về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua ngày 26/04/2024;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty với các nội dung thay đổi theo Bảng “Tổng hợp các nội dung sửa đổi Điều lệ” chi tiết đính kèm theo Tờ trình này.
2. Giao Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ theo đúng quy định để triển khai thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**  
(Đính kèm Tờ trình số ..... TTr-PVCTB ngày / /2026)

Điều lệ cũ	Nội dung cũ	Nội dung mới	Điều lệ mới	Ghi chú
<b>I. THAY ĐỔI TÊN VIẾT TẮT, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH CỦA CÔNG TY</b>				
Điều 2, Mục 1: Tên Công ty	Tên Công ty viết tắt: PVC THÁI BÌNH	Tên Công ty viết tắt: PETROCONS-TB		
Điều 2, Mục 3: Trụ sở đăng ký của Công ty	Địa chỉ trụ sở chính: Số 458, Phố Lý Bôn, Phường Đề Thám, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Địa chỉ trụ sở chính: Số 458, Phố Lý Bôn, Phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên.		Thay đổi địa chỉ để phù hợp với việc sáp nhập đơn vị hành chính
<b>II. CẬP NHẬT THÔNG TIN NGÀNH NGHỀ KINH DOANH</b>				
Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày 1.1. <i>Chi tiết: Khách sạn, biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh lưu trú ngắn ngày, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>	Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự Dịch vụ lưu trú ngắn ngày khác <i>Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh lưu trú ngắn ngày, nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>		- Lý do: + Thay đổi tên ngành nghề theo quy định hiện hành: Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam.
	1.3. Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	1.3. Dịch vụ spa và xông hơi		
	1.4. Đại lý du lịch	1.4. Đại lý lữ hành		
	1.6. Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch	1.6. Hoạt động liên quan đến du lịch khác		
	1.25. Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	1.25. Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính, vật liệu và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng		
	1.36. Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	1.36. Dịch vụ cảnh quan		
<b>II. BỔ SUNG NGÀNH NGHỀ KINH DOANH MỚI</b>				
Điều 4: Mục tiêu hoạt động của Công ty		1. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết:</i> <i>- Nhập khẩu, phân phối, bán buôn các loại pin lưu trữ công</i>		+ Dự kiến bổ sung 5 ngành nghề kinh doanh, các mã bổ sung tương ứng là: 4659, 4321, 4679,

		<i>nghiệp, pin Lithium, thiết bị lưu trữ năng lượng</i>		3822, 3830 <i>(Ghi chú: Sau khi được ĐHDCĐ thông qua, Công ty sẽ làm việc với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và Tên chi tiết các ngành nghề sẽ được Công ty cập nhật chính xác vào điều lệ theo Giấy chứng nhận ĐKDN được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận)</i>
		2. Lắp đặt hệ thống điện <i>Chi tiết: Thi công lắp đặt pin lưu trữ tại các trạm biến áp, nhà máy</i>		
		3. Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu <i>Chi tiết: - Bán buôn vật tư xúc tác</i>		
		4. Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại		
		5. Tái chế phế liệu		

Số: /BC-HĐQT

Hung Yên, ngày tháng 03 năm 2026

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**Về việc tình hình thực hiện phương án xử lý khoản nợ quá hạn tại Ngân hàng  
PVcomBank bằng hình thức bàn giao tài sản bảo đảm**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026  
Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình

***Căn cứ***

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2024;
- Các Hợp đồng tín dụng số 01/2015/HDTD-HM/PVB-CNTB và 02/2015/HDTD-DH/PVB-CNTB ngày 04/6/2015 ký giữa PVC-TB và Ngân hàng PVcomBank;
- Hợp đồng thế chấp tài sản số 02/2015/HĐBĐ/PVB-CNTB ngày 19/6/2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình;
- Biên bản làm việc và các tài liệu đàm phán giữa PVC-TB và PVcomBank; Biên bản hòa giải tại Tòa;
- Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐXXST-KDTM ngày 11/02/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hưng Yên, đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm vào ngày 20/03/2026;
- Nhu cầu cấp thiết cần xử lý khoản nợ để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và các cổ đông.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đã thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị PVC-TB về phương án xử lý khoản nợ quá hạn tại Ngân hàng PVcomBank theo hình thức bàn giao tài sản bảo đảm là Tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình để cản trừ công nợ. Đồng thời, Đại hội đã giao Hội đồng quản trị chủ động tổ chức triển khai thực hiện phương án này.

Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, việc xử lý khoản nợ nêu trên vẫn chưa hoàn tất do còn tồn tại một số vướng mắc trong quá trình đàm phán, hoàn thiện thủ tục pháp lý và phối hợp giữa các bên liên quan.

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình xin báo cáo cập nhật tình hình và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thông qua một số nội dung sau:

## **1. Tình hình triển khai và công tác xử lý**

Tính đến ngày 20/03/2026, tổng nghĩa vụ nợ của PVC-TB tại PVcomBank là 263.236.430.181 đồng, trong đó: Nợ gốc: 107.796.640.130 đồng, lãi trong hạn: 54.637.765.176 đồng, lãi quá hạn trên gốc: 61.815.592.703 đồng, lãi quá hạn trên lãi: 38.986.432.172 đồng.

Sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua chủ trương xử lý khoản nợ tại Ngân hàng PVcomBank bằng hình thức bàn giao tài sản bảo đảm, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tiếp tục làm việc với Ngân hàng và các bên liên quan để triển khai thực hiện. Tuy nhiên, đến nay phương án vẫn chưa thể hoàn tất do một số nội dung trọng yếu chưa đạt được sự thống nhất cuối cùng.

Trong quá trình triển khai, các bên về cơ bản vẫn giữ quan điểm xử lý khoản nợ theo hướng bàn giao tài sản để Ngân hàng nhận và xử lý tài sản quy định của Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp đã ký. Cổ đông lớn - Tổng công ty PETROCONS cũng đã có văn bản thống nhất chủ trương Bàn giao tài sản đảm bảo để xử lý nợ kèm theo một số điều kiện cụ thể tại văn bản số 294/XLDK-KHĐT&TCC ngày 03/03/2026. Tuy nhiên, việc cụ thể hóa thành văn bản chính thức của PVcomBank hoặc các thỏa thuận có giá trị pháp lý giữa các bên vẫn còn vướng mắc về 02 nội dung: (i) PVcomBank chưa đồng ý, thống nhất về giá trị TSĐB khi bàn giao phải đảm bảo thanh toán đủ khoản nợ của PVC-TB với Tổng công ty PVEP và PETROCONS, (ii) PVcomBank chưa có văn bản phản hồi chính thức về các văn bản đề nghị của PVC-TB làm rõ về trách nhiệm tài chính liên quan đến TSĐB trong giai đoạn chuyển giao (bao gồm: thời điểm dừng tính lãi vay, lãi phạt và trách nhiệm chi trả các chi phí phát sinh liên quan đến TSĐB như khấu hao, tiền thuê đất và chi phí vận hành).

Một diễn biến quan trọng là vụ việc giữa PVC-TB và PVcomBank đã được Tòa án nhân dân Khu vực 5 – tỉnh Hưng Yên ra quyết định đưa vào giai đoạn xét xử sơ thẩm trong tháng 3/2026. Diễn biến của phiên tòa và các quyết định tố tụng tiếp theo sẽ tác động trực tiếp đến phạm vi chủ động của Công ty trong việc triển khai phương án xử lý nợ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc vụ án bước sang giai đoạn xét xử cũng đồng nghĩa khả năng đạt được hòa giải thành tại Tòa án trở nên hạn chế hơn, do tiến trình tố tụng ngày càng tiến gần tới phán quyết của Tòa. Trong trường hợp các bên không kịp đạt được thỏa thuận trước khi bản án có hiệu lực pháp luật, việc xử lý tài sản bảo đảm sẽ phải thực hiện theo trình tự và thẩm quyền của cơ quan thi hành án, khiến Công ty không còn điều kiện chủ động như định hướng ban đầu.

Trong thời gian chờ xử lý dứt điểm, nghĩa vụ lãi vay và lãi phạt theo hợp đồng tín dụng vẫn tiếp tục phát sinh. Đồng thời, hoạt động khai thác Tổ hợp Khách sạn Dầu khí Thái Bình dù có cải thiện nhưng chưa tạo được dòng tiền đủ để tự cân đối nghĩa vụ nợ. Điều này làm cho áp lực tài chính của Công ty ngày càng gia tăng nếu việc xử lý tiếp tục kéo dài.

Từ các nội dung nêu trên cho thấy, phương án đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua về cơ bản vẫn là hướng xử lý phù hợp trong điều kiện hiện nay. Tuy nhiên, khả năng triển khai theo phương án này đang phụ thuộc rất lớn vào tiến trình tổ tụng và mức độ phối hợp, thống nhất của các bên liên quan; trong đó, mốc thời điểm bản án có hiệu lực pháp luật sẽ là yếu tố quyết định đến việc Công ty còn hay không còn quyền chủ động trong việc xử lý tài sản để cản trừ công nợ.

## **2. Đánh giá và nhận định**

Từ tình hình triển khai thực tế và các diễn biến mới nêu trên, Hội đồng quản trị nhận thấy phương án xử lý khoản nợ tại Ngân hàng PVcomBank bằng hình thức bàn giao tài sản bảo đảm đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 thông qua đến nay vẫn là phương án phù hợp nhất trong điều kiện hiện tại. Đây là hướng xử lý có khả năng giải quyết đồng thời nghĩa vụ với Ngân hàng và các bên liên quan, qua đó hạn chế tối đa các chi phí phát sinh và giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

Tuy nhiên, việc triển khai phương án trong thời gian qua cho thấy quá trình đàm phán và hoàn thiện các điều kiện thực hiện phụ thuộc nhiều vào sự thống nhất của các bên, trong khi một số nội dung then chốt vẫn chưa được xác lập bằng văn bản. Điều này làm kéo dài thời gian xử lý và phát sinh thêm nghĩa vụ tài chính cho Công ty.

Đáng lưu ý, việc vụ án đã được đưa ra xét xử sơ thẩm làm thay đổi đáng kể điều kiện thực hiện phương án. Trong trường hợp các bên không đạt được thỏa thuận trước khi bản án có hiệu lực pháp luật, Công ty sẽ không còn quyền chủ động trong việc quyết định phương án xử lý tài sản như đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, mà phải thực hiện theo trình tự, thủ tục của cơ quan thi hành án. Khi đó, việc xử lý tài sản, xác định giá trị và phân bổ nghĩa vụ thanh toán sẽ phụ thuộc vào cơ chế pháp lý bên ngoài, tiềm ẩn rủi ro phát sinh thêm chi phí và ảnh hưởng đến quyền lợi của Công ty và cổ đông.

Mặt khác, trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh chưa tạo được dòng tiền đủ lớn để tự xử lý nghĩa vụ nợ, việc tiếp tục kéo dài thời gian xử lý không mang lại hiệu quả tích cực mà ngược lại làm gia tăng áp lực tài chính và thu hẹp dư địa xử lý của Công ty.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng quản trị cho rằng việc tiếp tục bám sát và triển khai phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đồng thời có cơ chế chủ động, linh hoạt trong quá trình tổ chức thực hiện là cần thiết trong giai đoạn hiện nay, nhằm tận dụng tối đa khoảng thời gian còn lại để xử lý dứt điểm khoản nợ và hạn chế các rủi ro có thể phát sinh.

## **3. Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông**

Trên cơ sở tình hình thực tế và các nhận định nêu trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến đối với các nội dung sau:

Trước hết, tiếp tục thống nhất về chủ trương xử lý khoản nợ tại Ngân hàng PVcomBank theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông

qua, trên cơ sở đây vẫn là hướng xử lý phù hợp nhất trong điều kiện hiện tại và cần được ưu tiên triển khai khi còn điều kiện thực hiện.

Đồng thời, trong bối cảnh vụ việc đã bước vào giai đoạn xét xử và có thể chuyển sang thi hành án, đề nghị Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị được chủ động đánh giá lại tính khả thi của phương án trong từng thời điểm cụ thể. Trong trường hợp các điều kiện thực hiện có thay đổi làm cho phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua không còn phù hợp hoặc không thể triển khai theo đúng bản chất ban đầu, Hội đồng quản trị sẽ rà soát, đánh giá và báo cáo lại Đại hội đồng cổ đông để xem xét, quyết định phương án xử lý tiếp theo đúng thẩm quyền.

Để bảo đảm tiến độ triển khai các nội dung thuộc phạm vi đã được Đại hội phê duyệt, đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho phép Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiếp tục làm việc, đàm phán với Ngân hàng PVcomBank và các bên liên quan; thực hiện các thủ tục và ký kết các văn bản cần thiết trong phạm vi phương án đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Đối với những vấn đề phát sinh nằm ngoài nội dung, phạm vi hoặc điều kiện đã được Đại hội thông qua — bao gồm cả những tình huống phát sinh từ diễn biến tố tụng hoặc thi hành án — Hội đồng quản trị sẽ trình Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất hoặc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản để bảo đảm các quyết định quan trọng đều được xem xét tại cấp có thẩm quyền theo đúng quy định.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 xem xét, thống nhất và thông qua để Công ty có cơ sở triển khai trong thời gian tới, sớm xử lý dứt điểm khoản nợ, giảm thiểu rủi ro tài chính, ổn định hoạt động SXKD của PVC-TB trong giai đoạn tiếp theo./

Xin trân trọng cảm ơn!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- LưuVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Lâm**

Số: /BC-PVCTB

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

Về việc: Ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC\_PVCTB-PVSD-CCU ngày 01/10/2014 về việc “Thiết kế, lập dự toán, cung cấp lắp đặt kết cấu thép và thi công xây dựng 03 kho than kín - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2” giữa Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Liên danh Nhà thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Đà, Công ty TNHH Tư vấn Đại học Xây dựng.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình (PVC-TB) được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 26/4/2024;

Căn cứ Hợp đồng Tổng thầu EPC dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 số 9256/HĐ-DKVN ngày 11/10/2011 giữa Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC\_PVCTB-PVSD-CCU ngày 01/10/2014 về việc “Thiết kế, lập dự toán, cung cấp lắp đặt kết cấu thép và thi công xây dựng 03 kho than kín - Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2” giữa Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Liên danh Nhà thầu: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Sông Đà, Công ty TNHH tư vấn Đại học Xây dựng (Hợp đồng số 52) và các Phụ lục hợp đồng số 01 đến 21;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-ĐHĐCĐ-PVCTB ngày 30/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Dầu khí Thái Bình;

Thực hiện nội dung ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến Hợp đồng số 52; Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông một số nội dung liên quan đến công tác ký kết và triển khai thực hiện Hợp đồng số 52/2014, như sau:

Trên cơ sở kết quả làm việc và đàm phán giữa Ban ĐHDA Thái Bình 2 (PETROCONs) và Liên danh ngày 10/12/2025, các bên đã thống nhất rằng phạm vi của Hợp đồng số 52/2014 cần được điều chỉnh để phù hợp với khối lượng thực tế được Chủ đầu tư phê duyệt trong hồ sơ EPC và được thể hiện tại Biên bản Quyết toán EPC ngày 26/6/2025. Những điều chỉnh này chủ yếu liên quan đến các phần việc phát sinh thay đổi trong giai đoạn thi công, bao gồm: công tác thi công cọc PHC D400 Class A, một số nội dung thiết kế và các hạng mục xây dựng thuộc 03 kho than kín. Đây là các thay đổi được

hình thành từ quá trình rà soát, cập nhật và hợp nhất khối lượng theo Phụ lục bổ sung số 59 của Hợp đồng EPC.

Trên tinh thần tuân thủ hồ sơ EPC đã được Chủ đầu tư phê duyệt, PVC-TB cùng các thành viên Liên danh đã phối hợp với Ban ĐHDA Thái Bình 2 để rà soát toàn bộ khối lượng, đơn giá và thống nhất việc ký kết Phụ lục bổ sung số 22, nhằm cập nhật:

- Phạm vi công việc của Hợp đồng;
- Đơn giá áp dụng theo các phụ lục của HĐ EPC;
- Giá trị Hợp đồng số 52/2014/HĐKT/PVC-PVCTB-PVSD-CCU ký ngày 01/10/2014.

## **1. Nội dung điều chỉnh của Phụ lục bổ sung số 22 (BBĐP và Dự thảo Phụ lục đính kèm)**

### **1.1. Điều chỉnh giá trị hợp đồng**

Theo Phụ lục bổ sung số 11 (ngày 17/7/2020), giá trị Hợp đồng số 52/2014 là: **886.754.103.016 đồng** (đã bao gồm VAT và chi phí lân trại). Trong đó: Giá trị phạm vi công việc của PVC-TB là: **513.340.560.613 đồng**.

Căn cứ kết quả quyết toán EPC và các đơn giá được Chủ đầu tư phê duyệt, giá trị Hợp đồng điều chỉnh theo Phụ lục bổ sung số 22 là: **827.152.587.294 đồng** (đã bao gồm VAT).

### **1.2. Cơ sở xác định giá trị hợp đồng**

Giá trị điều chỉnh nêu trên được xác định dựa trên các nguyên tắc:

- Khối lượng thực tế đã thực hiện và được Chủ đầu tư nghiệm thu, phù hợp với Hợp đồng EPC số 9256/HĐ-DKVN ký ngày 11/10/2021 và các Phụ lục bổ sung;
- Chi tiết giá trị hợp đồng được thể hiện trong phụ lục kèm theo;
- Giá trị hợp đồng đã bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện trọn vẹn công việc, bao gồm chi phí, phí, lợi nhuận, thuế và các khoản bản quyền theo quy định pháp luật;
- Giá trị đã bao gồm 4% chi phí quản lý của Tổng thầu đối với PVC-TB, 5% đối với SDP theo Quyết định số 553/QĐ-XLĐK ngày 17/5/2010, và 0,5% chi phí thi đua – khen thưởng công trường (không áp dụng đối với phần kết cấu thép 03 kho than);
- Nhà thầu chịu chi phí thí nghiệm theo đơn giá được PETROCONs phê duyệt tại Quyết định số 1134/QĐ-XLĐK ngày 22/4/2013; khoản chi phí này sẽ được PETROCONs khấu trừ trực tiếp tại các đợt thanh toán;
- Thuế GTGT được áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành;
- Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền đưa ra ý kiến trong quá trình thanh – quyết toán hoặc kiểm tra, kiểm toán, các bên có trách nhiệm thực hiện điều chỉnh theo yêu cầu.

### **1.3. Các nội dung khác**

Phụ lục bổ sung số 22 đồng thời cập nhật thông tin tài khoản thanh toán của PETROCONs theo hệ thống quản trị mới nhằm bảo đảm đồng bộ trong quá trình giao dịch và thanh toán giữa các bên.

## **2. Kiến nghị:**

Căn cứ khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, các hợp đồng và giao dịch giữa công ty với cổ đông, hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên, cũng như với người có liên quan của họ, phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo thẩm quyền.

Theo khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Hội đồng quản trị có thẩm quyền chấp thuận các hợp đồng, giao dịch với người có liên quan có giá trị không vượt quá 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ thấp hơn theo Điều lệ. Các giao dịch có giá trị lớn hơn mức này thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông theo khoản 3 Điều 167.

Tổng công ty PETROCONs hiện nắm giữ 72% vốn điều lệ của Công ty, do đó Hợp đồng số 52 giữa PVC-TB và PETROCONs là giao dịch với người có liên quan. Giá trị Hợp đồng số 52/2014 là: 886.76 tỷ đồng ( Trong đó: Giá trị phạm vi công việc của PVC-TB là: 513,3 tỷ đồng), lớn hơn tổng tài sản theo báo cáo tài chính gần nhất (499,53 tỷ đồng), nên thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

Để bảo đảm tiến độ và nghĩa vụ quyết toán của PVC-TB, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua các nội dung sau:

- Chấp thuận chủ trương cho PVC-TB ký kết Phụ lục bổ sung số 22 theo nội dung đã thống nhất tại cuộc đàm phán.
- Tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị PVC-TB quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến Hợp đồng số 52 và sẽ báo cáo kết quả tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**Tài liệu đính kèm:** Biên bản đàm phán và Dự thảo Phụ lục số 22 (Để xem được tài liệu, vui lòng quét mã QR bên dưới, xin cảm ơn!)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**TRẦN NGỌC LÂM**

